

Quý I/2024

CHUYÊN ĐỀ:

**VIỆC KHAI THÁC HỆ THỐNG CƠ SỞ VẬT CHẤT
THỂ THAO CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRONG KHU VỰC
VÀ TRÊN THẾ GIỚI**

LỜI NÓI ĐẦU

Thể dục thể thao đã và đang phát triển rất mạnh mẽ trên toàn thế giới. Hiện nay có sự bùng nổ về xây dựng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao trên toàn cầu. Những cơ sở này dùng để tổ chức các sự kiện thể thao lớn, chẳng hạn như Thế vận hội Olympic, Đại hội thể thao Khối thịnh vượng chung hoặc cho các hoạt động quy mô nhỏ hơn.

Việc khai thác hiệu quả các công trình thể thao quốc gia không chỉ giúp ích trong phát triển thể thao cộng đồng mà còn đem lại những giá trị kinh tế nhất định. Tuy nhiên, để đầu tư xây dựng một công trình thể thao không hề đơn giản và có nhiều quan điểm đưa ra về việc có nên xây dựng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao bằng các quỹ đầu tư công hay không.

Trong bản Thông tin tổng hợp này, Ban biên tập xin gửi tới bạn đọc việc khai thác hệ thống cơ sở vật chất thể thao của một số quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Ban biên tập

MỤC LỤC

1. Mô hình quản lý các sân và cơ sở thể thao của Thái Lan	4
2. Các sân bóng đá đã làm thay đổi môn thể thao này ở Thái Lan như thế nào	9
3. Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao ở Malaysia	15
4. Nhật Bản đang đẩy mạnh phát triển các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao đa năng	21
5. Cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao tại thành phố ChangWon Hàn Quốc	25
6. Các biện pháp cải thiện hiệu quả phục vụ cộng đồng của các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao ở Mỹ	35
7. Việc sử dụng các địa điểm tổ chức Olympic sau thể vận hội của Hy Lạp	46

MÔ HÌNH QUẢN LÝ CÁC SÂN VÀ CƠ SỞ THỂ THAO CỦA THÁI LAN

Mục tiêu của “Kế hoạch phát triển bền vững quốc gia” của Thái Lan - NSDP là có ít nhất 60% dân số tập thể dục thể thao thường xuyên để cải thiện chất lượng cuộc sống. Phát triển thể thao vì sức khỏe toàn dân và thể thao thành tích cao bằng nhiều biện pháp tổng hòa, trong đó có mục tiêu: Phát triển cơ sở hạ tầng thể thao liên quan đến việc thiết lập và cải thiện các sân thể thao, sân vận động, trang thiết bị thể thao phục vụ cơ sở tập luyện và các giải thi đấu thể thao ở các cấp, bao gồm cấp huyện, tỉnh, quốc gia và quốc tế.

Tuy nhiên, qua phân tích và tổng hợp tài liệu cho thấy một số sân thể thao trong khu vực đã bị bỏ hoang, một số sân khác bị hư hỏng và vẫn tồn tại những bất cập trong việc sử dụng dịch vụ cũng như đáp ứng nhu cầu của người dùng. Nhiều nơi còn thiếu tiêu chuẩn, cơ sở vật chất hiện đại sẵn có trong lĩnh vực thể thao, đặc biệt là hệ thống âm thanh, ánh sáng xung quanh khu vực. Những vấn đề này gây bất an cho người sử dụng dịch vụ. Một số sân vận động quản lý không tốt, kèm theo việc quản lý phụ thuộc vào cơ quan nhà nước mà không có sự tham gia của người dân đã dẫn đến tình trạng mất giá. Những lo ngại này phần nào làm giảm sự hứng thú của người dân trong việc tập luyện thể dục, thể thao và sau đó ảnh hưởng đến niềm tin của những người sử dụng dịch vụ.

Thông tin được đề cập đã khiến nhà nghiên cứu thừa nhận rằng mặc dù Thái Lan có kế hoạch phát triển thể thao quốc gia rõ ràng nhưng các hoạt động liên quan đến quản lý sân bãi và các

cơ sở vật chất thể thao chưa chuẩn mực, đặc biệt là của chính quyền địa phương cũng gây ảnh hưởng đến quá trình phát triển thể dục thể thao của cả một quốc gia.

Nghiên cứu của nhóm tác giả nhằm mục đích khảo sát điều kiện thực tế và mong đợi của những người sử dụng các dịch vụ, thiết bị và cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao tại sân vận động thể thao Thái Lan.

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tổng hợp; ban đầu là thu thập dữ liệu thông qua bảng câu hỏi với 420 người tham gia được lựa chọn bằng phương pháp lấy mẫu, thống kê mô tả và Test-T.

Kết quả của mô hình quản lý thiết bị và cơ sở thể thao ở Thái Lan bao gồm 1) Tài sản; 2) Dịch vụ; 3) Công nghệ; 4) An ninh; 5) Bảo trì; 6) Hỗ trợ; hệ thống; và 7) Quản lý bền vững và kết quả đã tìm thấy mối tương quan có ý nghĩa giữa điều kiện thực tế và điều kiện dự kiến đối với bảy thành phần ($P < 0,05$).

Độ tin cậy đã giúp các nhà khoa học, chuyên gia, hoạch định chính sách cùng thống nhất quan điểm cần thay đổi điều gì đó theo hướng tốt để phát triển mọi mặt tại các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao ở Thái Lan.

1. Quản lý tài sản

Về mặt quy hoạch: Kết luận thảo luận nhóm, hầu hết các chuyên gia đều nhận xét: cần làm rõ định nghĩa “sân vận động, sân thể thao”.

Về mặt tổ chức: Cần có một cơ cấu quản lý toàn diện hơn so với phân công nhiệm vụ và tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân vào việc quản lý; Các nhà quản lý của cơ quan hành

chính địa phương cần nhận thức được tầm quan trọng của chính sách phát triển thể dục thể thao, bao gồm cả việc thúc đẩy hoạt động thể thao; Cần điều chỉnh câu từ trong các văn bản sao cho rõ ràng tránh mập mờ; Cần tăng cường giám sát việc thực hiện khuyến khích phong trào tập luyện thể dục, thể thao.

2. Quản lý dịch vụ

Về mặt lập kế hoạch: Đa số các chuyên gia nhận xét không nên đưa phí dịch vụ vào vì cơ sở thể thao được xây dựng để phục vụ công cộng. Trong khi một số chuyên gia nhận định phí dịch vụ có thể được giữ nguyên nhưng thời hạn có thể được điều chỉnh.

Về mặt tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát: các chuyên gia đề xuất điều chỉnh việc sử dụng thuật ngữ Quản lý tài sản.

3. Quản lý công nghệ

Hầu hết các chuyên gia đều cho rằng các chính quyền địa phương cần có hệ thống cơ sở dữ liệu và các kênh truyền thông để công chúng dễ dàng theo dõi, đánh giá.

4. Quản lý an ninh, an toàn

Các chuyên gia đều cho rằng tất cả nhân viên trong các tổ chức thể thao nên được huấn luyện các kỹ năng sơ, cấp cứu ít nhất một lần mỗi tháng.

5. Quản lý việc bảo trì

Các chuyên gia khuyến nghị bổ sung thêm việc giảm thiểu các tai nạn vận hành, điều này cho thấy quản lý bảo trì tốt.

6. Hỗ trợ quản lý hệ thống

Cần nêu cao vai trò của xã hội, cộng đồng, khu vực tư nhân và khu vực công trong việc điều tiết và tiến hành các hoạt động

tại các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao nhằm nâng cao ý thức sở hữu các cơ sở này.

7. Quản lý môi trường và bền vững

Cần đẩy mạnh phát triển tiềm năng cho cả người dân và các địa điểm tập luyện, thi đấu để thực sự đạt được sự bền vững.

Từ nghiên cứu này có thể được bàn luận như sau:

Thứ nhất, kết quả nghiên cứu định lượng cho thấy:

- Cơ quan quản lý nên sử dụng các hoạt động thể thao để thu hút sự chú ý của công chúng trong việc sử dụng dịch vụ sân vận động.

- Các cơ quan quản lý, điều hành cần thiết lập hệ thống thu thập thông tin người sử dụng các cơ sở thể thao, tạo mã QR để giáo dục người dân nhận thức về các sân thể thao và việc tập luyện, chơi thể thao đúng cách. Điều này sẽ giúp họ tiếp cận tốt hơn với lĩnh vực thể thao tùy thuộc vào bối cảnh địa phương.

- Cần tăng cường không gian xanh trong các sân thể thao vì chúng không chỉ hữu ích cho việc tập luyện mà còn mang lại cho các gia đình sự thư giãn hoặc cùng nhau thực hiện các hoạt động một cách bền vững và thường xuyên.

- Các nhà quản lý của tổ chức chính quyền địa phương nên hỗ trợ và khuyến khích những người phụ trách công tác thể thao có cơ hội được đào tạo và tham quan học tập về quản lý các sân bãi thể thao tư nhân.

- Người quản lý của cơ quan chính quyền địa phương cần phối hợp với các hiệp hội thể thao để tổ chức các hoạt động thể thao tại các sân thể thao ở địa phương mình.

- Các nhà quản lý của cơ quan chính quyền địa phương nên thành lập ban quản lý các sân thể thao bằng cách mời tất cả các ngành có liên quan tham gia.
- Nhân sự cần được trau dồi các giá trị và nhận thức về việc tham gia sở hữu các sân thể thao.

***Lê Dương, Thịnh Hoàng, Hồng Vân biên dịch theo:
<https://aassjournal.com/article-1-1111-en.pdf>***

CÁC SÂN BÓNG ĐÁ ĐÃ LÀM THAY ĐỔI MÔN THỂ THAO NÀY Ở THÁI LAN NHƯ THẾ NÀO

Bóng đá chắc chắn là môn thể thao yêu thích của Thái Lan. Nghiên cứu của cơ quan tiếp thị Nielsen Sports năm 2017 cho thấy gần 78% dân số ít nhiều có hứng thú với môn thể thao này, khiến quốc gia này trở thành một trong những quốc gia cuồng bóng đá nhất hành tinh.

Tuy nhiên, việc lan tỏa nhiệt huyết đó đến bóng đá địa phương là một thách thức đối với các nhà chức trách và những người ra quyết định, những người đang hướng tới nâng cao tiêu chuẩn giải thi đấu của Thai League nhằm gia nhập hàng ngũ bóng ưu tú của châu lục. Một phần của giải pháp có thể nằm ở việc xây dựng nhiều địa điểm thi đấu chất lượng cao hơn cho môn thể thao này.

Chúng ta hãy nhìn vào thực trạng nền bóng đá Thái Lan trước khi xây dựng các sân vận động hiện đại, một số địa điểm tập luyện, thi đấu mang tính biểu tượng nhất của quốc gia này và tác động của chúng đối với bóng đá ở Thái Lan.

Lịch sử bóng đá Thái Lan

Giải bóng đá chuyên nghiệp hàng đầu Thái Lan được thành lập trên danh nghĩa vào năm 1996, nhưng sản phẩm được thể hiện khác xa với những gì chúng ta thấy ngày nay. Đầu tiên, tất cả 18 câu lạc bộ tham gia đều đến từ Bangkok; một xu hướng cuối cùng đã bị phá vỡ vào năm 2006 với sự thăng hạng của CLB Chonburi và Suphanburi lên giải hạng nhất.

Nhìn lướt qua tên các đội bóng cũng có thể tiết lộ điều gì đó khác. Thay vì bị ràng buộc với các khu vực địa phương, các câu

lạc bộ được sở hữu và điều hành bởi nhiều ngân hàng, công ty tư nhân và doanh nghiệp chính phủ. Bốn đơn vị tham gia trận playoff đầu tiên vào năm 1996 là Ngân hàng Nông nghiệp Thái Lan, TOT, Sở giao dịch chứng khoán Thái Lan và Ngân hàng Bangkok, đứng đầu trong đó là Ngân hàng Bangkok.

Các đội bóng này không đại diện cho những nơi đóng đô hoặc cộng đồng cụ thể. Thay vào đó, họ thường trôi nổi giữa nhiều địa điểm khác nhau, thường là các sân vận động chung thuộc sở hữu của Cơ quan Thể thao Thái Lan mà không có nơi nào gọi là sân nhà. Không có gì ràng buộc họ, những câu lạc bộ này phải vật lộn để có sức thu hút và phát triển lượng người hâm mộ của họ. Việc không còn đội nào trong số bốn đội tham dự trận play-off đầu tiên đó tồn tại đến ngày nay là một minh chứng cho thực tế đó.

Các câu lạc bộ Thái Lan cần những trụ cột - những sân thi đấu cụ thể, được chỉ định hoặc thậm chí được xây dựng có mục đích để có thể lôi kéo và làm ngôi nhà cho các cổ động viên từ cộng đồng địa phương.

Các sân vận động quốc gia

Ngoài bề mặt thi đấu tốt hơn, chỗ ngồi thoải mái hơn và phòng thay đồ mới hơn, việc xây dựng cơ sở hạ tầng này là cần thiết để mang lại bản sắc cho các đội. Do đó, việc phát triển sân vận động có mối liên hệ mật thiết với sự phát triển của môn thể thao này, hình thành mối quan hệ đôi bên cùng có lợi, giúp thúc đẩy sự phát triển của bóng đá Thái Lan trong hai thập kỷ qua.

Bất chấp mọi thay đổi đã xảy ra kể từ đầu thế kỷ này, sân nhà của đội tuyển quốc gia Thái Lan vẫn không thay đổi. Sân vận động Rajamangala hiện là địa điểm thi đấu thể thao lớn nhất

cả nước, với sức chứa tối đa chỉ hơn 50.000 khán giả. Khai trương vào năm 1998 và tọa lạc tại quận Hua Mak của Bangkok, sân vận động này đã từng đăng cai tổ chức thi đấu cho một số đội bóng lớn nhất thế giới như Manchester United, Liverpool, Chelsea và Barcelona và là nơi đạt được nhiều thành tựu quan trọng của đội tuyển quốc gia Thái Lan.

Trong khi sức chứa và cơ sở vật chất của sân vận động đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của các đội tuyển quốc gia, nhiều người vẫn hoài niệm về ngôi nhà cũ của “Voi chiến”. Sân vận động Supachalasai nằm ở trung tâm Bangkok, cách trung tâm mua sắm Siam Paragon một đoạn ngắn và được khánh thành vào năm 1938 – 84 năm trước. Vẫn được gọi thông tục là "Sân vận động quốc gia" (chủ yếu là do tên của ga tàu BTS Skytrain liền kề), sức chứa khoảng 20.000 khán giả của nó khiến nó trở thành sân vận động lớn thứ 10 trong cả nước.

Khán đài và khu vực thi đấu phức hợp xung quanh đã tổ chức bốn kỳ Đại hội thể thao châu Á từ năm 1966 đến năm 1978, cũng như các trận đấu tại Cúp bóng đá châu Á 2007. Tuy nhiên, nó không còn đáp ứng được yêu cầu của bóng đá quốc tế hoặc thậm chí là giải bóng đá hàng đầu trong nước và kể từ đó đã không được sử dụng nhiều mặc dù có vị trí đặc địa.

Các sân thi đấu dành riêng cho bóng đá

Trong khi các sân vận động quốc gia có tầm quan trọng mang tính biểu tượng nhất, chúng đã bị vượt qua bởi một số địa điểm thi đấu xây dựng riêng cho bóng đá của đất nước đang được sử dụng ở Giải đấu hạng nhất Thái Lan hiện nay.

Các sân vận động được xây dựng riêng cho bóng đá thường mang đến cho người hâm mộ sự trải nghiệm tuyệt vời hơn trong

ngày thi đấu vì tầm nhìn của họ không bị cản trở bởi các đường chạy hoặc các trang thiết bị thi đấu thể thao khác. Sự gần gũi của các cổ động viên với mặt sân thi đấu cũng làm tăng đáng kể bầu không khí của ngày thi đấu. Hơn nữa, chúng còn mang lại nhiều lợi ích thiết thực và tài chính cho các câu lạc bộ đã nỗ lực xây dựng chúng. Chúng giúp các đội bóng sở tại của cộng đồng địa phương, mang lại cho họ sự sang trọng về tính liên tục, lâu dài và lực lượng người hâm mộ tận tâm.

Các câu lạc bộ có cơ sở vật chất riêng phải đối mặt với nguy cơ di dời ở mức tối thiểu và có động cơ tài chính để đầu tư vào việc cải thiện liên tục các sân thi đấu. Ngược lại, nhiều câu lạc bộ không thể xây dựng sân thi đấu của riêng mình đã chuyển đi hoặc đóng cửa trong những mùa giải gần đây.

Một trong những sân thi đấu được xây dựng riêng, hiện đại trước đây ở Thai League là “Sân vận động Thunderdome” của Muangthong United. Xuất phát ban đầu chỉ là một khán đài đứng đơn độc dọc theo sân bóng đá, dần dần sân vận động này đã phát triển và cùng với sự phát triển của đội bóng, là đội đã vươn lên từ hạng ba trở thành nhà vô địch giải hạng nhất, nhờ sự đầu tư từ SiamSport.

Đó là một minh chứng cho tốc độ phát triển của giải đấu, khi đó, chỉ 10 năm trên sân thi đấu trông có vẻ hơi lỗi thời so với những phần mới hơn.

Những nỗ lực của Muangthong nhanh chóng bị “Lâu đài sấm sét” của Buriram United đánh bại (một mô típ mà họ sẽ sớm thống trị mặc dù về mặt kỹ thuật chỉ đứng thứ hai trong cùng loại) - một sân thi đấu và khu liên hợp thể thao tuyệt đẹp có 32.000 chỗ ngồi bao gồm các khách sạn, nhà hàng, siêu thị và

một đường đua, cùng nhiều tiện ích khác. Hiện nay, đây vẫn là sân vận động xây dựng riêng cho bóng đá lớn nhất cả nước và là sân vận động đầu tiên đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn cần thiết của FIFA và AFC (Liên đoàn bóng đá châu Á).

Điều thú vị là sân vận động này là một bản sao gần giống với sân nhà của câu lạc bộ Premier League Leicester City, thuộc sở hữu của Tập đoàn King Power của Thái Lan, do mối quan hệ chặt chẽ giữa chủ sở hữu của hai câu lạc bộ.

Theo nhiều cách, sự nổi lên của câu lạc bộ đã đưa tỉnh Buriram “lên bản đồ” quốc tế, với sân vận động và khu liên hợp thể thao xung quanh trở thành điểm thu hút lớn nhất của tỉnh. Khi đội đã thi đấu ở cấp độ cao nhất châu Á, các câu lạc bộ hàng đầu từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và Úc đã đến thăm thành phố và điều đó đã thúc đẩy việc xây dựng sân bay, khách sạn cao cấp và nhiều dự án cơ sở hạ tầng khác.

Thật khó tìm thấy một nơi nào khác trên lục địa này, nếu không nói là hành tinh mà có sự phát triển gắn bó mật thiết với sự phát triển của đội bóng địa phương.

Các địa điểm tập luyện, thi đấu được xây dựng riêng cho bóng đá quan trọng khác bao gồm sân nhà của nhà đội vô địch giải đấu 2020-21 BG Pathum United. Sân vận động của họ nằm ở Rangsit, Pathum Thani ở ngoại ô phía bắc Bangkok và có đặc điểm độc đáo là chỉ có ba khán đài và một bức tường ở phía đông. Sân vận động này đã được ca ngợi là có cơ sở hạ tầng tốt nhất ở vùng thủ đô rộng lớn hơn và có khán đài đơn cao nhất cả nước ở đầu phía nam.

Hướng tới tương lai

Nền bóng đá trong nước Thái Lan vẫn còn ở giai đoạn sơ khai. Các câu lạc bộ vẫn đang nỗ lực xây dựng lực lượng người hâm mộ địa phương và phát triển các di sản để gắn kết họ với cộng đồng của mình. Một phần quan trọng của công thức đó là việc phát triển các sân vận động dành riêng cho bóng đá một cách độc đáo, cung cấp cơ sở vật chất cần thiết cho các cầu thủ và huấn luyện viên và cũng là ngôi nhà chào đón các cổ động viên.

Đã có sự tiến bộ nhanh chóng trong hai thập kỷ qua, trong thời gian đó chúng ta đã chứng kiến sự phát triển ấn tượng và mang tính biểu tượng của các địa điểm thi đấu, nhưng người ta hy vọng rằng điều tốt nhất vẫn chưa đến.

*Bình Nguyên, Hồng Vân biên dịch theo
<https://www.thailandnow.in.th/life-society/how-football-stadiums-changed-the-game-in-thailand/>*

CÁC CƠ SỞ TẬP LUYỆN, THI ĐẤU THỂ THAO Ở MALAYSIA

Mối quan hệ giữa thể thao và sự phát triển có thể được phân tích từ nhiều góc độ khác nhau nhưng trước tiên cần định nghĩa “phát triển” trong bối cảnh thể thao trước khi chúng ta đi sâu vào thảo luận.

Năm 2005, Liên hợp quốc đã tổ chức Năm quốc tế thể thao và giáo dục thể chất, đưa thể thao vào các chương trình và chính sách của mình (Thể thao vì sự phát triển và hòa bình của Liên hợp quốc, 2006) vì thể thao rõ ràng ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất của một người cũng như sự phát triển tâm lý và xã hội của người đó.

Tác động có thể là trực tiếp (rõ ràng) và gián tiếp. Ví dụ, trong cuộc chiến chống lại HIV/Aids, các giải đấu bóng đá có thể được sử dụng để truyền tải thông tin và giáo dục về HIV. Một ví dụ khác là khi ở các khu vực xung đột, các chương trình thể thao cung cấp không gian an toàn cho trẻ em vui chơi và đóng vai trò tạo ra bối cảnh nhằm khôi phục cảm giác bình thường trong cuộc sống của trẻ em bị ảnh hưởng bởi xung đột hoặc thảm họa (Vanden Auweele, 2006).

Nhìn chung, điều này góp phần vào sự “phát triển” rộng rãi hơn của xã hội. Một định nghĩa khác về phát triển thể thao đề cập đến việc tạo ra cơ sở hạ tầng thể thao và thi đấu thể thao ở các nước đang phát triển.

Nguyên tắc cơ bản đằng sau quan điểm này là quyền phổ quát của tất cả mọi người được vui chơi và thể thao.

Trong hai thập kỷ qua, đã có một xu hướng mới nổi lên trong thể thao, chứng kiến sự chuyển đổi, từ đầu tư vì thể thao sang đầu tư vào thể thao vì mục đích tốt đẹp (Sport England (2008). *The Value of Sport*).

Khi đầu tư vào thể thao để có cách tiếp cận tốt, đã xuất hiện việc sử dụng thể thao để giải quyết các mục tiêu tái tạo, phần lớn xuất phát từ niềm tin của chính phủ và các tổ chức thể thao và phi thể thao khác rằng nó có thể mang lại nhiều lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội cho các cá nhân và cộng đồng ngoài những lợi ích thể thao đơn thuần và có thể đóng góp tích cực vào việc hồi sinh các khu vực đô thị đang suy thoái (BURA (2003) - *Hướng dẫn về cách làm hay nhất về thể thao và tái tạo của BURA* (London: Hiệp hội tái tạo đô thị Anh)).

Thể thao đã vượt qua ranh giới từ việc được coi là một trò tiêu khiển giải trí tích cực để được công nhận là có tác động kinh tế và xã hội đáng kể trong xã hội đương đại (Davies, L. (2005).

Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao đã thay đổi qua nhiều năm từ cơ sở chức năng, cơ sở thích nghi, cơ sở vật chất hiện đại đến cơ sở trung tâm kinh doanh và khu tái tạo.

Hiện nay có sự bùng nổ về xây dựng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao trên toàn cầu. Những cơ sở này dùng để tổ chức các sự kiện thể thao lớn, chẳng hạn như Thế vận hội Olympic, Đại hội thể thao Khối thịnh vượng chung hoặc cho các hoạt động quy mô nhỏ hơn.

Việc xây dựng các cơ sở vật chất thể dục thể thao có nhiều tác động tích cực và tiêu cực đến các khu vực xung quanh và các thành phố rộng lớn hơn.

Ở Malaysia, sự phát triển thể thao và các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao đã được cải thiện nhanh chóng trong những năm qua. Tuy nhiên, những cải thiện như vậy là chưa đủ so với sự phát triển chung của thể dục thể thao ở cấp độ quốc tế (Chính sách thể thao quốc gia, 2007).

Chính sách quốc gia ở Malaysia là chính sách thể thao dành cho tất cả mọi người. Nó bao gồm cả thể thao thành tích cao và thể thao quần chúng nhằm đạt được sự phát triển, đoàn kết và ổn định liên tục của quốc gia (Chính sách thể thao quốc gia, 2007).

Thể thao quần chúng là một hiện tượng tương đối gần đây trong nước và ưu tiên của Bộ Thanh niên và Thể thao gần đây là cung cấp cơ sở vật chất cho các môn thể thao quần chúng (Chính sách thể thao quốc gia, 2007), bao gồm Kompleks Belia dan Sukan Negara (Khu liên hợp thể thao và thanh niên quốc gia) , Kompleks Rakan Muda (Khu phức hợp thân thiện với thanh niên) ở tất cả các bang và Pusat Belia Antarabangsa (Trung tâm thanh niên quốc tế). Phần lớn các cơ sở này nằm trong Kế hoạch phát triển quốc gia Malaysia lần thứ 9 (2006-2010) và chúng còn khá mới.

Một số câu lạc bộ thể thao cộng đồng được thành lập ở cấp tiểu bang và quốc hội phê chuẩn.

Tổng cộng có 1.282 sân tập luyện và sân thi đấu thể thao đa năng được xây dựng nhằm khuyến khích người dân thực hiện lối sống lành mạnh.

Để nâng cao tiêu chuẩn thể thao, các chương trình huấn luyện dành cho 21.200 huấn luyện viên và hướng dẫn viên đã được thực hiện.

Ngoài ra, các nguồn lực đã được đầu tư vào các môn thể thao thành tích cao để nuôi dưỡng các vận động viên đẳng cấp thế giới.

Từ năm 2001-2010, chi tiêu phát triển và phân bổ của Chính phủ Malaysia cho các chương trình thể thao đã tăng hơn 100% như trình bày trong bảng dưới đây.

(Triệu RM)

	KH8	(2001-2005)
KH9 (2006-2010)		
Khu liên hợp thể thao	188,0	299,9
Nâng cấp và bảo trì các cơ sở thể thao	13,2	280,9
Chương trình phát triển vận động viên	6.0	40.0
Tổng cộng	307,2	620,8

Nguồn: Phòng Kế hoạch Kinh tế Malaysia, 2006

Trong ngân sách năm 2012, Chính phủ đã đề xuất phân bổ 15 triệu RM để xây dựng thêm 150 sân futsal phù hợp với chương trình “Mỗi quận có một sân futsal” và 50 triệu RM để xây dựng sân cỏ nhân tạo có đèn chiếu sáng ở 30 địa điểm được chọn trên toàn quốc.

Khuyến khích thêm về thuế cũng được khuyến nghị dành cho các cơ quan doanh nghiệp quyết định xây dựng cơ sở hạ tầng cho thể thao hoặc thành lập các học viện thể thao.

Hy vọng rằng gánh nặng chuẩn bị cơ sở hạ tầng cho thể thao sẽ không chỉ đè lên vai chính phủ nếu đề xuất được nội các chấp nhận.

Hiện tại, chính phủ đã đưa ra chính sách miễn thuế làm động lực khuyến khích các doanh nghiệp hỗ trợ hoặc tài trợ cho các giải thi đấu thể thao nhưng điều đó sẽ không đủ để thúc đẩy sự phát triển thể thao trong nước.

Chính phủ cũng khuyến khích các chương trình hợp tác công tư (PPP) liên quan đến phát triển cơ sở hạ tầng thể thao.

PPP trong lĩnh vực thể thao dự kiến sẽ mang lại lợi ích cho toàn bộ các dự án cơ sở hạ tầng: giảm ngân sách, mang lại giá trị đồng tiền tốt hơn cho các nhà đầu tư tư nhân, áp dụng các phương pháp quản lý và công nghệ tốt nhất cũng như giảm thiểu rủi ro điển hình của khu vực công.

Học viện thể thao Sime Darby là một sáng kiến được khu vực tư nhân thực hiện trong việc phát triển các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao tốt kết hợp với môi trường sống yên tĩnh.

Tọa lạc tại Bang Labu, Học viện Thể thao Sime Darby là dự án đầu tiên được thực hiện trong khuôn khổ khu vực phát triển Thung lũng Tâm nhìn Sime Darby mới.

Chương trình khuôn viên trường học kết hợp một loạt các cơ sở vật chất, thiết bị khác nhau bao gồm trường học, ký túc xá, nhà thi đấu và sân thể thao tập trung vào việc phát triển thành tích xuất sắc cho các vận động viên.

Cốt lõi của Học viện Thể thao là không gian học thuật sẽ trở thành trung tâm trong cuộc sống hàng ngày của học sinh.

Tòa nhà hành chính, trung tâm biểu diễn, nhà hát và khán phòng sẽ xác định quảng trường.

Tất cả các cơ sở vật chất được kết nối thông qua mạng lưới các đường chạy bộ tương tự như DNA và tích hợp học viện vào

cảnh quan, từ đó tạo ra bầu không khí thuận lợi cho việc học tập và giải trí của sinh viên.

Người Malaysia tự hào về những tiến bộ trong thể thao của đồng bào họ, bất kể chủng tộc, tôn giáo hay tín ngưỡng.

Vì lý do này, chính phủ nên dành nhiều vốn hơn để xây dựng các cơ sở vật chất thể dục thể thao tốt và tập trung vào việc thúc đẩy sự tham gia của giới trẻ vào các loại hình thể thao khác nhau như một phần của hoạt động ngoại khóa.

Tinh thần đồng đội trong thể thao ở cấp trường cuối cùng sẽ giúp thúc đẩy mối quan hệ chủng tộc lớn hơn trong một xã hội đa chủng tộc như xã hội của Malaysia.

Lê Dương, Thanh Hiền biên dịch

<https://sembangahad.wordpress.com/2012/12/10/sports-facilities-in-malaysia/>

NHẬT BẢN ĐANG ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÁC CƠ SỞ TẬP LUYỆN, THI ĐẤU THỂ THAO ĐA NĂNG

Trong số nhiều sáng kiến khác nhau, nỗ lực cải thiện cơ sở vật chất, thiết bị tại các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao do tư nhân điều hành đã được đẩy nhanh nhằm giúp họ dễ dàng đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật hơn.

Một phần cũng nhờ việc Tokyo đăng cai Thế vận hội Paralympic năm ngoái, các vận động viên khuyết tật và các môn thể thao mà họ thi đấu đã thu hút được sự chú ý ngày càng tăng của công chúng.

Tuy nhiên, những nỗ lực nhằm đảm bảo môi trường tập luyện thân thiện, dựa vào cộng đồng cho những vận động viên như vậy vẫn còn là một công việc đang được tiến hành.

Nhằm mục đích chào đón nhiều người khuyết tật hơn đến với các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao, chính quyền địa phương đã soạn thảo các hướng dẫn thích hợp và bồi dưỡng các hướng dẫn viên để có thể tạo điều kiện cho các buổi luyện tập không căng thẳng.

Ngày 14 tháng 8, Toshihiro Shimoyama, một nhân viên công ty sử dụng xe lăn 54 tuổi sống ở phường Katsushika, Tokyo, đã tham gia một buổi bắn cung đa năng tại Trung tâm thể thao Okudo Sogo trong phường. Shimoyama bị chấn thương đốt sống cổ trong một vụ tai nạn giao thông năm 1998 và phải sử dụng xe lăn kể từ đó. Hơn 15 năm qua, anh tập bắn cung ở trung tâm một hoặc hai lần một tuần với tư cách là thành viên câu lạc bộ bắn cung địa phương tại phường.

Trung tâm mở cửa cho mọi người ở mọi khả năng, nhưng các đường dốc đã được lắp đặt để khiến cơ sở không có rào cản. Hai năm trước, các phòng thay đồ và buồng tắm vòi sen cỡ lớn hơn đã được lắp đặt để giúp cuộc sống của người sử dụng xe lăn dễ dàng hơn. Nhiều vận động viên khuyết tật, bao gồm cả những người thích chơi bóng rổ trên xe lăn, cũng đến trung tâm để tập luyện.

Shimoyama nói: “Tôi rất biết ơn vì có một cơ sở thân thiện với xe lăn như vậy ở gần đây.

Cơ sở vật chất thiếu thốn

Tuy nhiên, chỉ có một số lượng hạn chế các cơ sở thể thao có thể đáp ứng phù hợp nhu cầu của khách hàng khuyết tật.

Theo một cuộc khảo sát năm 2021 do Tổ chức thể thao Sasakawa (SSF) thực hiện, Nhật Bản chỉ có khoảng 150 cơ sở thể thao được sử dụng riêng hoặc ưu tiên dành cho người khuyết tật. Đây là một con số rất nhỏ so với khoảng 9,64 triệu người khuyết tật trên cả nước.

Một cuộc khảo sát của Cơ quan Thể thao Nhật Bản năm 2021 cho thấy 31% người trưởng thành khuyết tật luyện tập thể thao ít nhất một lần một tuần. Mặc dù con số này đánh dấu mức tăng 6,1 điểm phần trăm so với năm tài chính trước đó - và là mức cao kỷ lục - nhưng nó vẫn cách xa con số 40% mà chính phủ nhắm tới.

Kazunari Obuchi, giám đốc chính sách của SSF, cho biết: “Việc tăng đáng kể số lượng cơ sở thể thao chỉ dành cho người khuyết tật là không thực tế. Thay vào đó, chúng ta nên làm cho các phòng tập thể dục thể thao nói chung trở nên thân thiện hơn

với người dùng khuyết tật, tương tự như những gì chính quyền địa phương đã làm ở Phường Katsushika.”

Chính quyền thủ đô Tokyo và chính quyền tỉnh Saitama đều đã soạn thảo sổ tay hướng dẫn nhằm tạo ra các cơ sở vật chất thân thiện hơn với người khuyết tật. Ví dụ, để dễ dàng loại bỏ sự khác biệt về chiều cao trong phòng tắm mà không cần thực hiện nhiều công việc cải tạo, sách hướng dẫn đề xuất sử dụng ván vịn để tạo ra bề mặt bằng phẳng hơn.

Chính quyền tỉnh Nagano rất chú trọng bồi dưỡng những giáo viên hướng dẫn có thể giúp người khuyết tật luyện tập thể thao mà không bị căng thẳng. Trung tâm phúc lợi của tỉnh đi đầu trong lĩnh vực này và chính quyền tỉnh chứng nhận những cá nhân đã tham gia các lớp học và trải qua đào tạo thực tế để nâng cao kiến thức và hiểu biết nhằm hỗ trợ thể thao trong cộng đồng của họ. Cho đến nay đã có khoảng 30 người được cấp chứng chỉ đảm nhận vai trò lãnh đạo như vậy.

Những nỗ lực cải thiện cơ sở vật chất tại các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao do tư nhân điều hành đã được đẩy nhanh để giúp họ dễ dàng đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật hơn.

Central Sports Co., một công ty có trụ sở tại Tokyo, điều hành khoảng 240 cơ sở thể thao và thể hình trên khắp đất nước, đã lắp đặt các đường dốc ở lối vào nhiều tòa nhà của mình.

Một địa điểm ở tỉnh Chiba tổ chức các buổi luyện tập bơi lội dành cho nhiều khả năng. Trong khi đó, tại các cơ sở khác, những nỗ lực được thực hiện để tạo điều kiện cho các học viên khuyết tật có thể tiếp cận các lớp học thông thường.

Obuchi cho biết: “Khi dân số tiếp tục già đi, nhu cầu về các cơ sở vật chất mà mọi người đều có thể sử dụng sẽ ngày càng tăng. “Các cơ sở thể thao công và tư nhân đều nên hợp tác để tạo ra mạng lưới địa phương giúp cải thiện các hệ thống liên quan.”

Thịnh Hoàng biên dịch theo :

<https://asianews.network/mixed-ability-sports-facilities-in-japan-a-work-in-progress/>

CƠ SỞ TẬP LUYỆN, THI ĐẤU THỂ THAO TẠI THÀNH PHỐ CHANGWON HÀN QUỐC

Cơ sở vật chất thể thao chất lượng cao và phù hợp với mục đích sử dụng là một phần thiết yếu để tạo nên một Changwon lành mạnh và năng động. Các loại hình công trình thể thao công cộng được phân thành 14 hạng mục: sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chày, sân vận động xe đạp, sân tennis, trường đua ngựa, sân chơi đơn giản, nhà thi đấu, bể bơi, sân bắn cung Hàn Quốc, lướt sóng buồm, sân băng, trường bắn.

Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao được báo cáo ở thành phố Changwon được phân thành 10 loại. Cơ sở vật chất công viên ở thành phố Changwon được phân thành 7 loại. Công viên dành cho trẻ em có nhiều nhất và các công viên lân cận có diện tích lớn. Chúng tôi đã tham khảo Hướng dẫn phân tích Bảng câu hỏi về hoạt động thể chất toàn cầu (GPAQ) - (Global Physical Activity Questionnaire là một công cụ được quốc tế công nhận dùng để đánh giá mức độ hoạt động thể chất của cá nhân. Được phát triển bởi Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), nó đóng vai trò như một công cụ có giá trị để theo dõi và báo cáo hoạt động thể chất ở các quốc gia khác nhau) và phát triển bảng câu hỏi về tham gia tập luyện thể dục thể dục (EPQ) với GPAQ đã sửa đổi.

Cầu lông là môn thể thao yêu thích nhất của người dân. Bơi lội là bài tập yêu thích thứ hai. Nhiều người trẻ cảm thấy hào hứng về thể thao nhưng không nhất thiết muốn tham gia; đối với họ, hoạt động thể chất và thể thao cần phải rõ ràng và dễ tiếp cận hơn, với những lời nhắc nhở mạnh mẽ hơn về mối tương quan tích cực của chúng.

Giới thiệu

Việc tiếp cận các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao, hoạt động thể chất và giải trí có chất lượng là điều cần thiết để cải thiện sức khỏe và phúc lợi của cộng đồng địa phương (Hội đồng quận Horsham, 2016). Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao và giải trí tích cực là những thành phần quan trọng trong chương trình khuyến khích và hỗ trợ lối sống lành mạnh và năng động (Llywodraeth Cymru Welsh Government, 2016).

Có một số cách có thể cải thiện khả năng tiếp cận nhưng về cơ bản, nó liên quan đến việc cung cấp các phương tiện phù hợp ngay tại cộng đồng. Bạn cũng có thể giải trí tích cực tại các phòng tập thể dục địa phương, thu hút sự quan tâm lớn của người dân. Cơ sở thể thao của thành phố bao gồm các cơ sở do Trung tâm thể thao và giải trí do thành phố quản lý, các cơ sở trường học, sân bãi công cộng trong khu dân cư và sân giải trí. Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao như sân điền kinh hoặc phòng tập thể dục có thể thu hút hoạt động của mọi người và để mang lại những cơ hội đó, chúng phải mang tính toàn diện, hấp dẫn, dễ tiếp cận và hiệu quả, đồng thời chúng còn phải là những gì mà mọi người và cộng đồng cần đến.

Quy định khung về cơ sở vật chất cung cấp cơ sở lý luận rõ ràng đối với các cơ sở hạ tầng giải trí được xây dựng phù hợp với mục đích và sự cần thiết - phản ánh nhu cầu của cộng đồng trong tương lai và đáp ứng nhu cầu của các khách hàng khác nhau. Các cơ sở vật chất thể thao chính của thành phố dành cho các môn thể thao thi đấu và các giải đấu quốc gia và khu vực, được sử dụng bởi hàng chục câu lạc bộ thể thao hoạt động trong thành phố (Crompton, 2010).

Hầu hết các nghiên cứu về cơ sở hạ tầng thể thao và giải trí ban đầu đã không được nhân rộng kể từ khi chúng được thực hiện lần đầu cách đây gần một thập kỷ (Harper, 2011). Mặc dù nhiều chính quyền cấp tỉnh và vùng lãnh thổ cũng như các hiệp hội thể thao, giải trí và công viên thường xuyên tham khảo thông tin kiểm kê cơ sở vật chất nhưng hầu hết các quan chức đều đồng ý rằng những dữ liệu đó đang dần trở nên lỗi thời. Mặc dù các công trình nghiên cứu này cung cấp nền tảng để hiểu mức độ thâm hụt cơ sở hạ tầng tồn tại tại một thời điểm nhưng không có cơ chế nào đảm bảo rằng thông tin luôn chính xác và đầy đủ.

Các chuyên viên xây dựng tại văn phòng phát triển cơ sở vật chất thể thao thường giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao và đặc biệt là việc xây dựng các cơ sở ngoài trời và nhà thi đấu thể thao. Changwon-ci là thành phố thủ phủ của tỉnh Gysangnam-do, trên bờ biển phía đông nam của Hàn Quốc. Với dân số 1,07 triệu người vào năm 2015, Changwon là thành phố đông dân thứ chín của Hàn Quốc. Khu vực này đã có người sinh sống từ thời kỳ đồ đồng và các khu đô thị ở đây đã được đổi tên và tổ chức lại nhiều lần trong suốt quá trình lịch sử.

Là thành phố được quy hoạch đầu tiên của Hàn Quốc, được mô phỏng theo Canberra, Úc, Changwon sử dụng quy hoạch đô thị để tiếp cận bao gồm một số lượng lớn công viên và các khu dân cư và công nghiệp riêng biệt. Thành phố cũng tự coi mình là "thủ đô môi trường" với việc chính quyền thành phố tích cực tham gia các hội nghị về biến đổi khí hậu và cam kết phát triển các chính sách bền vững như chương trình chia sẻ xe đạp được công nhận trên toàn cầu (Nubija). Changwon tổ chức bốn đội thể

thao chuyên nghiệp: một đội bóng rổ, hai câu lạc bộ bóng đá hiệp hội và một đội bóng chày. Thành phố cũng đã tổ chức cuộc đua Công thức 3, Korea Super Prix, từ năm 1999 đến 2003.

Phương pháp nghiên cứu

Công trình này tập trung vào việc giúp đỡ cả khu vực công, nhà thầu tư nhân và nhà điều hành các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao bằng cách ban hành các tiêu chuẩn và khuyến nghị cũng như thông qua bảng câu hỏi về việc tham gia tập luyện thể dục thể thao (EPQ) của một số công dân Changwon. Nó nghiên cứu các vấn đề cụ thể liên quan đến các cơ sở thể thao, đánh giá sự phát triển và xu hướng mới trong việc xây dựng và vận hành các cơ sở thể thao.

Người dân tại thành phố Changwon ở Hàn Quốc được cung cấp một tập tài liệu về công trình nghiên cứu kèm phiếu hỏi.

Nhận thấy rằng các lĩnh vực giải trí, công viên và thể thao là lĩnh vực có sự tham gia lớn nhất của người dân tại thành phố Changwon. Có hai nhà cung cấp cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao: nhà cung cấp công do hội đồng địa phương, hội đồng quận và chính quyền địa phương cung cấp và nhà cung cấp tư nhân do khách sạn, câu lạc bộ thể thao và câu lạc bộ tư nhân thực hiện.

Khu vực công nhằm mục đích cung cấp các cơ sở vật chất mà mọi người đều có thể tiếp cận và dựa trên chính sách trả tiền và chơi, ở đó bất kỳ ai cũng có thể trả tiền và chơi thể thao.

Bảng 1. Cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao công cộng

Hạng mục	EA	%	Mở cửa
Sân điền kinh	3	2,59	Quanh năm
Sân bóng đá	23	19,83	Quanh năm

Sân bóng chày	8	6,90	Trừ mùa đông
Sân đua xe đạp	1	0,86	Quanh năm
Sân tennis	23	19,83	Quanh năm
Sân TD hỗn hợp	2	1,72	Trừ mùa đông
Sân chơi đơn giản	26	22,41	Quanh năm
Bể bơi	9	7,76	Quanh năm
Nhà thi đấu	13	11,21	Quanh năm
Bắn cung Korean	3	2,59	Quanh năm
Sân Golf	1	0,86	Quanh năm
Lướt ván buồm	2	1,72	Quanh năm
Sân trượt băng	1	0,86	Quanh năm
Trường bắn	1	0,86	Tùy chọn

Các loại hình cơ sở thể thao công cộng được phân thành 14 hạng mục: sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chày, sân vận động xe đạp, sân tennis, trường đua ngựa, sân chơi đơn giản, nhà thi đấu, bể bơi, sân bắn cung Hàn Quốc, lướt sóng buồm, sân trượt băng, trường bắn súng (Bảng 3).

Đua ngựa là môn thể thao được yêu thích ở Hàn Quốc, chủ yếu là giới trẻ chơi môn này. Các trường bắn ở thành phố Changwon có thể ở trong nhà và có thể bị hạn chế ở một số loại vũ khí nhất định: cung tên, súng ngắn hoặc họ có thể chuyên về một số môn thể thao bắn súng nhất định như Súng hơi/Súng trường 10 m.

Với khu vực tư nhân, việc cung cấp các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao, thường có mục đích thương mại, nghĩa là họ đang cố gắng kiếm tiền từ những người sử dụng cơ sở của họ. Họ cũng có thể cho phép người không cư trú sử dụng cơ sở vật chất nhưng điều này thường liên quan đến một số hình thức tham gia và phí thành viên để vào chơi. Các khu phức hợp khác được xây dựng với mục đích cung cấp cho mọi người một kỳ nghỉ dựa trên các

hoạt động giải trí. Có những câu lạc bộ thể thao thương mại khác cung cấp địa điểm cho các giải đấu thể thao. Bóng quần, quần vợt và chơi gôn là một số ví dụ về sự phát triển của tư nhân.

Bảng 2. Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao được báo cáo

Hạng mục	EA	%	Mở cửa
Nhà TD đa năng	3	0.27	Quanh năm
Phòng tập Biliard	394	35.24	Quanh năm
Tr. tâm thể hình	145	12.79	Quanh năm
Sân Golf	2	0.18	Trừ mùa đông (tùy chọn)
Sân tập Golf	252	22.54	Quanh năm
Trường đua ngựa	1	0.09	Trừ mùa đông
Trường dạy Võ	31	2.577	Trừ mùa đông
Bể bơi	2	0.18	Trừ mùa đông
Nhà tập	287	25.6	Trừ mùa đông
Lướt ván buồm	1	0.09	Trừ mùa đông

Các cơ sở công viên ở thành phố Changwon được phân thành 7 loại: công viên trẻ em, công viên nhỏ, công viên khu dân cư, công viên văn hóa, công viên ven sông, công viên thể thao và công viên thiên nhiên (Bảng 3).

Có những thiết bị tập thể dục đơn giản ở công viên dành cho trẻ em, công viên khu dân cư và công viên thể thao. Nhiều nhất là các công viên dành cho trẻ em (278). Các công viên lân cận có diện tích lớn (19.577 m²). Trong những năm gần đây, số lượng đường dành cho người đi bộ ngày càng tăng. Những nỗ lực

nghiên cứu gần đây về quy hoạch đô thị đã tập trung vào sử dụng đất cho việc tăng cường phương tiện công cộng cũng như đi bộ và đi xe đạp (Handy và cộng sự, 2002).

Bảng 3. Cơ sở vật chất công viên

Hạng mục	Sân chơi trẻ em	Công viên nhỏ	Công viên lân cận	Công viên văn hóa	Công viên nước	C. viên thể thao	Vườn tự nhiên	Tổng
Số lượng	278	66	88	4	2	6	3	477
m ²	690	132	19,577	203	6	851	6,924	28,383

Bảng 4. Phản hồi về ưu tiên của người dân thành phố Changwon

TT	Môn thể thao	Nhóm tuổi				Tổng
		>20	21-40	41-60	60>	
1	Chạy bộ	0	2	5	8	15
2	Cầu lông	4	6	10	1	2
3	Bóng đá	10	5	2	0	17
4	Bôi lội	3	4	4	8	19
5	Bóng chuyền	8	4	1	0	13
6	Tập luyện vì sức khỏe	1	4	5	5	15
7	Tennis	4	4	1	0	9
8	Bóng bàn	0	4	2	1	7
9	Xe đạp	2	6	4	3	15

10	Golf	1	1	8	8	18
11	Jokgu (footvolley kiểu Hàn Quốc)	0	5	8	1	14
12	Bóng cửa	0	0	2	10	12
13	Bóng chày	10	2	0	0	12
14	Bóng rổ	9	2	0	0	11
15	Bowling	1	0	2	5	8
16	Trượt patin	6	2	2	4	14
17	Các môn khác	1	9	4	6	20
Tổng		60	60	60	60	240
Chỉ số Shannon- Weaver (H')		2.787	2.584	2.495	2.284	2.739

Nhiều người trẻ cảm thấy hào hứng với thể thao nhưng không nhất thiết muốn tham gia; đối với họ, hoạt động thể dục thể thao cần phải rõ ràng và dễ tiếp cận hơn, với những lời nhắc nhở mạnh mẽ hơn về các mối tương quan dương tính của chúng (Bảng 6). Những người trẻ khác không quan tâm đến thể thao nhưng lại thấy nhiều lý do hơn để tham gia. Phát huy lợi ích mà họ đang mong đợi sẽ có tác dụng hiệu quả hơn; việc bán hoạt động thể thao cho người ta mua vui không tạo được sự đồng cảm với họ. Cách tiếp cận này cung cấp cho các cơ quan y tế công cộng và các tổ chức khác một phương tiện, tập trung vào người tiêu dùng để huy động các nguồn lực sẵn có của họ theo cách tối đa hóa khả năng tạo ra các cộng đồng sống tích cực (Killingsworth, 2003).

Những phương tiện này bao gồm hiểu biết về thi đấu, hiểu biết về các đối tác trong trận đấu, tạo ra sự trao đổi cùng có lợi, phân khúc thị trường và nhắm mục tiêu vào chúng dựa trên lợi nhuận dự kiến (Maibach, 2003). Trọng tâm của việc thúc đẩy hoạt động thể chất đang chuyển từ các phương pháp tăng cường hoạt động thể chất nâng cao sức khỏe ở cấp độ cá nhân sang các chiến lược cấp cao hơn bao gồm các phương pháp tiếp cận chính sách và môi trường (Rütten và cộng sự, 2001).

Bảng 6. Những ảnh hưởng chính đối với việc tham gia thể thao sẽ khác nhau khi con người trải qua suốt cuộc đời

	Lứa tuổi		
	Vị thành niên	Sau tuổi đi học	Trưởng thành
Kích thích đối với trải nghiệm tích cực và liên tục tham gia	<ul style="list-style-type: none"> • Tăng cường hoạt động thể chất • Tăng cường sức mạnh • Tăng cường sức khỏe • Trải nghiệm tốt với các môn thể thao thú vị • Gắn bó với bạn bè 	<ul style="list-style-type: none"> • Thể thao được tổ chức bởi nhóm tình bạn • Tăng cường dịch vụ và hợp tác của thanh niên • Cơ hội để đạt được chuẩn mực xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> • Thể thao mang lại sự thư giãn • Loại bỏ sự mất cân bằng về thể chất • Một phần của thói quen <ul style="list-style-type: none"> • Chơi cùng bạn bè cùng môn học và gia đình • Giảm bớt căng thẳng • Giải quyết sự xa lánh -những nguyên nhân gây ra trải nghiệm tiêu cực và bỏ học
Kích thích đối với trải nghiệm tiêu cực và bỏ cuộc	<ul style="list-style-type: none"> • Chấn thương thể chất • Các vấn đề liên quan đến an toàn • Khả năng cạnh tranh mạnh mẽ hơn • Áp lực để thành 	<ul style="list-style-type: none"> • Không ai trong nhóm bạn tổ chức thể thao nên nó chỉ dành cho những cá nhân bị cô lập • Thích các sự kiện xã hội • Bỏ bê công việc 	<ul style="list-style-type: none"> • Đau đớn hoặc căng thẳng về thể chất • Môi trường thể thao bị coi là khó chịu hoặc đáng sợ • Bỏ bê công việc

	<p>công trong các lĩnh vực khác</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sợ bị cười nhạo hoặc làm người khác thất vọng 	<ul style="list-style-type: none"> • Thường gắn với các hiệp hội thể thao nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> • Bị ám ảnh bởi các môn thể thao cảm tính
--	---	--	---

Hoạt động thể chất được Tổ chức Y tế thế giới định nghĩa là “bất kỳ chuyển động nào của cơ thể được tạo ra bởi hệ thống cơ xương đòi hỏi tiêu hao năng lượng”. Hội đồng từ lâu đã đánh giá cao vai trò quan trọng của thể thao và hoạt động thể chất trong việc ngăn ngừa bệnh tật, cải thiện chất lượng cuộc sống và cung cấp một số cơ sở vật chất nhằm thúc đẩy hoạt động thể chất và thể thao bao gồm các trung tâm giải trí, bể bơi, sân gôn, đường chạy điền kinh, sân thể thao, công viên và sân chơi.

Lợi ích sức khỏe thể chất bao gồm giúp chống béo phì, giảm nguy cơ mắc bệnh tim mạch, giảm nguy cơ đột quỵ và tăng huyết áp, ngăn ngừa và giúp kiểm soát bệnh tiểu đường, phòng ngừa ung thư, phòng ngừa hoặc giảm loãng xương, giảm nguy cơ té ngã ở người lớn tuổi và giảm thiểu tác động của bệnh viêm khớp (ACSM, 2006).

Càng hiểu biết nhiều về mức độ hoạt động thể chất nhất định thì càng có tác động tích cực đến việc nâng cao sức khỏe. Vì vậy, chính quyền địa phương cần cung cấp nhiều cơ sở vật chất cho sức khỏe của người dân.

Bình Nguyên, Hồng Vân, Thanh Hiền biên dịch theo:

<https://www.idpublications.org/wp-content/uploads/2017/02/Full-Paper-SPORTS-FACILITIES-IN-CHANGWON-CITY-AND-CITIZEN.pdf>

CÁC BIỆN PHÁP CẢI THIỆN HIỆU QUẢ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG CỦA CÁC CƠ SỞ TẬP LUYỆN, THI ĐẤU THỂ THAO Ở MỸ

Từ thế kỷ 20 các sân thi đấu thể thao của Mỹ ngày càng trở thành một phần quan trọng của các trung tâm thành phố, giúp khôi phục kinh tế các khu vực trung tâm thành phố. Dưới đây là năm cách mà các cơ sở này có thể tiến xa hơn nữa để đảm bảo chúng mang lại lợi ích to lớn cho cộng đồng.

Trong nhiều thập kỷ, các thị trường, quan chức quận và thống đốc bang đã cắt giảm các thỏa thuận tài trợ cho các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao và tiếp tục chi tiền của người nộp thuế như một phần của chiến lược phát triển kinh tế của họ bất chấp có nhiều bằng chứng cho thấy các dự án cơ sở hạ tầng này không thực hiện được những lời hứa về tăng trưởng kinh tế khu vực mà các nhà lãnh đạo chính quyền tiểu bang, địa phương và chủ sở hữu đội bóng đã đưa ra. Tuy nhiên, lợi ích tài chính thực sự cho cả đội bóng và khu vực công là có thể có.

Những lợi ích này có thể đạt được khi hợp tác công-tư cho một dự án cơ sở hạ tầng thể thao chuyên nghiệp bao gồm chiến lược phát triển bất động sản có thể hỗ trợ sự phát triển cộng đồng và khu dân cư mới với sự hiện diện một đấu trường, sân bóng chày hoặc sân vận động. Đây có thể được gọi là khu thể thao, khách sạn và giải trí (SHED).

Các dự án gần đây như Deer District của Milwaukee hay LODO của Denver đã tham gia vào danh sách nổi tiếng gồm các dự án đã hoàn thành trên nhiều lĩnh vực thể thao trên toàn quốc cũng được chú trọng bởi bất động sản liền kề. Nhưng các dự án

tái phát triển có tổ hợp thể thao, giải trí đầy tham vọng nhất có thể phải kể đến là việc tái phát triển Willets Point ở Queens, New York, và có lẽ là dự án phát triển khu phức hợp do Meruelo Group LLC, chủ sở hữu của Arizona Coyotes, đề xuất, bao gồm cả việc di dời Giải khúc côn cầu Quốc gia từ Glendale ở Thung lũng phía Tây đến Tempe ở trung tâm đô thị Phoenix.

Khu vực rộng rãi với các cửa hàng bán thân xe và bãi phế liệu, Willets Point là mảnh đất rộng 61 mẫu Anh nằm liền kề với Citi Field (Citi Field là một sân vận động bóng chày nằm ở Flushing Meadows–Corona Park, thuộc quận Queens, Thành phố New York, Hoa Kỳ). Mặc dù kế hoạch khắc phục môi trường của khu vực đã được đặt ra từ năm 2013, nhưng sau nhiều năm không chắc chắn, kế hoạch làm sạch môi trường cuối cùng cũng được bắt đầu. Năm 2021, giai đoạn đầu tiên của dự án tái phát triển đã được phê duyệt và sẽ bao gồm việc xây dựng 1.100 căn hộ giá cả phải chăng, không gian mở và một trường tiểu học.

Các dự án phát triển khu phức hợp và SHED chắc chắn đã định hình lại hoạt động kinh doanh, luật pháp, quản trị, quy hoạch không gian và kinh tế đô thị. Hơn nữa, các loại dự án phát triển sử dụng hỗn hợp này không thể thực hiện được nếu không có sự hợp tác và hỗ trợ đáng kể từ khu vực công. Ví dụ, những vùng đất rộng lớn cần được thu hồi, phê duyệt quy hoạch và trải qua quá trình xử lý môi trường, đồng thời đòi hỏi đầu tư lớn vào phát triển cơ sở hạ tầng mới. Họ cũng yêu cầu cam kết xây dựng tối thiểu từ 5 đến 10 năm. Điều này có thể trở thành vấn đề chính sách công rộng hơn khi thành phố, quận, khu vực thống kê đô thị (MSA - Tại Hoa Kỳ, khu vực thống kê đô thị (MSA) là một khu vực địa lý có mật độ dân số tương đối cao ở trung tâm và có mối quan hệ kinh tế chặt chẽ trong toàn khu vực) hoặc chính quyền

tiểu bang được giao nhiệm vụ cung cấp kinh phí hoặc phân bổ doanh thu thuế đối với nhà thi đấu, sân bóng hoặc sân vận động đồng thời quá trình xây dựng và việc giám sát của chính phủ có thể kéo dài qua nhiều chu kỳ bầu cử chính quyền tiểu bang và địa phương.

Mặc dù các giải đấu thể thao lớn ở Hoa Kỳ không làm thay đổi đáng kể mức độ phát triển kinh tế trong khu vực nhưng chúng có thể thay đổi nơi hoạt động kinh tế diễn ra trong khu vực. Phần lớn nghiên cứu tập trung vào tác động của các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao chuyên nghiệp đối với nền kinh tế đã được tiến hành ở cấp khu vực hoặc đô thị. Tuy nhiên, ngày càng có nhiều sự tập trung vào tác động của các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao và nỗ lực phục hồi đô thị của chúng ở cấp độ cộng đồng hoặc khu dân cư một cách cụ thể, chi tiết hơn. Cấp độ phân tích này tập trung vào việc tìm hiểu tác động của các dự án cơ sở hạ tầng thể thao đối với những thay đổi về mức độ hoạt động kinh tế trong chính thành phố và do đó tập trung vào vi mô ở vùng lân cận chứ không phải ở cấp độ khu vực.

Trong nhiều năm, các nhà quản lý thành phố đã tích cực theo đuổi nhiều giải pháp khác nhau để hồi sinh các trung tâm thành phố đang suy yếu. Vào đầu thế kỷ 19, các thành phố đang bùng nổ, với sự tập trung các hoạt động thương mại và bán lẻ tại các khu thương mại trung tâm, một phần do sự di cư từ nông thôn ra thành thị của công nhân và sự phát triển của các ngành sản xuất.

Tuy nhiên, với sự tập trung ngày càng tăng của lực lượng lao động có thu nhập thấp và tội phạm gia tăng, các hộ gia đình trung lưu và thượng lưu đã chạy ra vùng ngoại ô và trung tâm thành phố phải đối mặt với tình trạng ngừng đầu tư đáng kể do mất một

phần lớn doanh số thu thuế của thành phố, tạo ra sự suy giảm đáng kể tình hình tài chính của khu vực trung tâm thành phố. Những trung tâm thành phố này đã trở nên lỗi thời với vai trò là trung tâm kinh tế và bán lẻ khi người dân vùng ngoại ô phát triển các khu trung tâm giả của riêng họ được trang bị các trung tâm mua sắm. Quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế sản xuất chủ yếu sang nền kinh tế dịch vụ đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp di dời đến vùng ngoại ô và tạo ra sự tập trung các ngành công nghiệp thông qua các khu công nghiệp và cơ sở vệ tinh.

Sự phân cấp các ngành nghề đã dẫn đến sự phân hóa kinh tế và gây căng thẳng về mặt tài chính cho các trung tâm mua sắm của các trung tâm thành phố từng phát triển mạnh. Tuy nhiên, các thành phố vẫn được kỳ vọng sẽ tự chủ về mặt tài chính. Nếu không có sự hỗ trợ để tăng thuế, chính quyền địa phương ngày càng gặp khó khăn trong việc cung cấp các dịch vụ công cần thiết cho cư dân vùng trung tâm, điều này cũng khiến các thành phố trở thành nơi sinh sống kém hấp dẫn hơn. Các nhà quản lý thành phố và các quan chức dân cử khác được giao nhiệm vụ soạn thảo những chiến lược mới nhằm tạo ra mức doanh thu cao hơn ở trung tâm thành phố bằng cách thu hút người dân đến sống, làm việc và vui chơi ở đó. Điều này bao gồm việc tạo ra nhu cầu lớn hơn về không gian ở, thương mại và bán lẻ trong nội thành. Được núp giữ bởi các dự án bất động sản phức hợp, các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao có thể tạo ra nhu cầu đó ở khu trung tâm thành phố.

Vào đầu những năm 1990, các dự án vốn quy mô lớn như các địa điểm tổ chức thể thao của các giải đấu lớn đã được sử dụng để khơi dậy sự sôi động và hoạt động của các thành phố trung tâm.

Vì các trung tâm mua sắm và cửa hàng bán lẻ có thể được nhân rộng ở các vùng ngoại ô nên những dự án quy mô lớn này rất độc đáo và thành công trong việc thúc đẩy nhu cầu từ sự hiện diện của chúng. Do số lượng đội trong bốn Giải thể thao lớn còn hạn chế nên những địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao này về mặt nào đó có thể được coi là kỳ lân (**công ty khởi nghiệp tư nhân có giá trị hơn 1 tỉ USD**). Chúng không thể dễ dàng sao chép và do đó được coi là một tiện ích hiếm có và rất được mong đợi.

Một số chiến lược tái phát triển được đề xuất đã sử dụng các dự án vốn lớn này làm điểm tựa cho sự phát triển phụ trợ hơn nữa như phát triển khu dân cư và thương mại phức hợp mới, đồng thời để lôi kéo các tập đoàn lớn và các công ty khởi nghiệp hoặc các vườn ươm doanh nghiệp di dời đến trung tâm thành phố.

Những dự án vốn lớn này không chỉ là chất xúc tác cho việc tái phát triển các khu vực nội thành đang suy tàn mà còn là một cơ chế để tái tập trung hóa hoạt động kinh tế trong và xung quanh khu vực lõi đô thị. Các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao là điểm bán hàng độc đáo để truyền cảm hứng cho nhiều lựa chọn giải trí hơn, các khu dân cư (một gia đình và nhà ở hỗn hợp) và các đơn vị thương mại cũng như các mục đích sử dụng đất khác.

Diện mạo của một dự án phát triển bất động sản hỗn hợp có mục đích thể thao thành công?

SHED được thiết kế để hình thành nên một không gian tạo ra những hoạt động suốt ngày đêm từ các sự kiện thể thao và giải trí cũng như từ những người sống, làm việc và vui chơi trong không gian đó. Tuy nhiên, điều này chỉ có thể đạt được thông qua các chiến lược phát triển thông minh, cung cấp các lựa chọn có thể tùy chỉnh, nguồn tài chính sáng tạo và chương trình đổi mới. Hơn nữa,

các nhà quản lý thành phố, chủ sở hữu các đội và nhà đầu tư tư nhân phải hợp tác với nhau để đảm bảo các kế hoạch phát triển tổng thể có thể đáp ứng chương trình phục hồi của thành phố, chủ sở hữu đội có cơ sở vật chất hiện đại cho người chơi của họ và các nhà đầu tư tư nhân có thể chuyển hướng lợi nhuận từ khoản đầu tư của họ cả bên trong và xung quanh cơ sở.

Mặc dù có nhiều yếu tố cần được xem xét khi đề xuất một dự án phát triển khu thể thao neo đậu, dưới đây là năm nguyên tắc chính sẽ đảm bảo sự phát triển và tác động của nó đến khu vực cộng đồng xung quanh được thành công:

Tùy chỉnh: SHED phải được tùy chỉnh cho phù hợp với thành phố hoặc khu vực nơi nó tọa lạc. Trong một số trường hợp, dự án phát triển dự kiến có thể là một công trình xây dựng SHED hoàn chỉnh bao gồm địa điểm thể thao cùng với công trình phát triển phụ trợ và trong các trường hợp khác, địa điểm thể thao được đề xuất phải được tích hợp vào một khu dân cư đã được thành lập. Dù bằng cách nào, sự phát triển mới được đề xuất cũng sẽ phải tạo ra cảm giác về vị trí và hợp tình hợp lý trong khu vực lân cận hiện có và đáp ứng nhu cầu của cộng đồng nói chung. Sự kết hợp của các tiện nghi, cho dù bao gồm các lựa chọn đa dạng về bán lẻ và các nhà hàng, được đón nhận nồng nhiệt ở Los Angeles có thể lại không hiệu quả ở Milwaukee.

Thu hút các đối tác chiến lược địa phương: Điều quan trọng là thiết lập quan hệ đối tác với khu vực tư nhân để đảm bảo các khoản đầu tư và phát triển phụ trợ sẽ diễn ra đồng bộ với việc xây dựng các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao. Ngày càng có nhiều cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao chuyên nghiệp được tài trợ mà không cần trợ cấp thuế. Do đó, các đội bóng bắt buộc phải

tìm kiếm những cách mới để kiếm tiền từ tài sản của mình. Chủ tịch của Milwaukee Bucks, đội bóng rổ quốc gia.

Hiệp hội nhượng quyền thương mại đã thành lập công ty phát triển của riêng mình để mua 27 mẫu đất trống với giá 524 triệu USD cho Diễn đàn Fiserv mới. Trung tâm Chase của San Francisco, ngôi nhà mới của Golden State Warriors, không được tài trợ thông qua trợ cấp thuế, do đó, để bù đắp chi phí phát triển và nguồn tài chính trong tương lai, khu đấu trường rộng 11 mẫu Anh sẽ cần có hơn 100.000 feet vuông không gian bán lẻ, 580.000 mét vuông mét không gian văn phòng, khách sạn và khu dân cư cao cấp. Thông qua sự hợp tác và hỗ trợ của khu vực tư nhân mà các huyện này có khả năng tồn tại về mặt tài chính và tầm nhìn tổng thể của họ được hiện thực hóa.

Thành lập các Cơ quan chuyên trách và Tận dụng các Chính sách Hiện tại của Chính phủ: Cần có các cấp độ hợp tác liên chính phủ khác nhau, ở cấp tiểu bang hoặc cấp địa phương để tài trợ và quản lý các dự án phát triển có tầm cỡ này. Ngay cả khi bản thân thành phố có thể gánh chịu rủi ro tài chính và trách nhiệm đối với dự án vốn, chính quyền tiểu bang và địa phương thường sẽ thành lập các cơ quan công quyền, còn được gọi là các cơ quan bán chính phủ hoặc các quận có mục đích chuyên biệt, để đáp ứng nhu cầu cụ thể của cộng đồng địa phương. Những tổ chức này tồn tại độc lập với chính quyền địa phương và nhu cầu mà họ đáp ứng có thể là cung cấp dịch vụ mới, cải thiện mức độ dịch vụ hiện có hoặc cung cấp cơ chế tài chính mới để cung cấp dịch vụ. Điều này có thể hướng đến mọi thứ từ sân bay, trung tâm xử lý nước thải đến các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao.

Trong bối cảnh SHED, các cơ quan công quyền ở đây có nhiệm vụ dẫn dắt các cuộc đàm phán với chủ sở hữu đội bóng và các chủ thể thuộc khu vực tư nhân, để giám sát cách thức mà địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao và các khoản đầu tư bất động sản liên kế sẽ phù hợp với chiến lược tái phát triển theo từng khu vực cụ thể. Chúng thường tiếp tục qua nhiều chu kỳ bầu cử. Bằng cách thành lập một cơ quan chuyên trách để giám sát việc phát triển, các dự án bất động sản dài hạn như xây dựng địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao và phát triển vùng phụ trợ sẽ được tách biệt khỏi những thay đổi chính trị thường xuyên và có thể tiếp tục đàm phán các thỏa thuận tài chính, độc lập với chính trị thành phố.

Cung cấp chương trình đổi mới: Du lịch đã biến đổi các thành phố về mặt xã hội và kinh tế cũng như mục đích của chúng, chuyển đổi từ các trung tâm sản xuất và công nghiệp sang các trung tâm dịch vụ và giải trí. Các nhà hàng dành cho người sành ăn, nhà hàng từ trang trại đến bàn ăn và thậm chí cả các cửa hàng tạm thời dành cho các nhà thiết kế mới nổi đều là những tiện nghi nhằm phục vụ các chuyên gia có thu nhập cao tại địa phương cũng như khách du lịch đang tìm kiếm các lựa chọn giải trí mang hương vị địa phương. Cơ sở vật chất cũng có thể được sử dụng làm trung tâm vườn ươm và tạo điều kiện phát triển các doanh nghiệp dựa vào cộng đồng bằng cách cung cấp các chương trình đào tạo và khởi nghiệp địa phương, đồng thời có thể khuyến khích người tiêu dùng và doanh nghiệp mua sắm tại địa phương sau những ngày diễn ra sự kiện. Điều đó nói lên rằng, để thu hút du khách địa phương, khu vực, ngoài tiểu bang hoặc quốc tế, điều quan trọng là phải đảm bảo các tiện nghi, cung cấp nhiều

lựa chọn ở các mức giá khác nhau và nguồn thu nhập tự do lựa chọn có sẵn trên thị trường có thể duy trì hoạt động của địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao mới được xây dựng.

Tính gọn nhẹ và có thể tiếp cận bằng đi bộ: Sự phát triển nhỏ gọn và các cộng đồng có thể tiếp cận bằng đi bộ là một yếu tố thiết yếu trong việc phát triển SHED. Việc thiết kế các khu giải trí và việc sử dụng các khu đất trực tiếp xung quanh cơ sở cần thúc đẩy phương pháp quy hoạch khuyến khích sự phát triển nhỏ gọn và theo *định hướng giao thông công cộng (TOD)*. TOD là các cộng đồng có thể đi bộ với các mục đích sử dụng hỗn hợp như bán lẻ, văn phòng, không gian mở và không gian công cộng khuyến khích việc đi lại bằng phương tiện công cộng, ô tô, xe đạp hoặc đi bộ.

Sự phát triển theo định hướng giao thông công cộng giúp giảm công việc lái xe trong các hộ gia đình, giảm tắc nghẽn khu vực và tạo điều kiện cho lối sống lành mạnh và năng động hơn. Các khu vực trung tâm thành phố có vị trí chiến lược tại điểm giao nhau của các tuyến giao thông giúp cải thiện khả năng tiếp cận các địa điểm. Vì lý do này, các đội bóng có cơ hội thu hút những nhóm nhân khẩu học khác đến sân vận động, đấu trường hoặc sân bóng chày.

Ngoài việc đảm bảo phát triển khu phức hợp có thể đi bộ và TOD, một phần đất trong khu thể thao, khách sạn và giải trí cũng cần được chỉ định làm quảng trường, công viên và không gian xanh mở. Những không gian xanh mở này rất quan trọng trong việc thúc đẩy hoạt động thể chất, sức khỏe và hạnh phúc, đồng thời tạo ra một không gian và chương trình hoạt động xung quanh cơ sở được kích hoạt quanh năm. Ưu tiên TOD, khả năng

đi bộ và không gian xanh là những thành phần chính của dự án phát triển khu phức hợp cũng giúp các thành phố đáp ứng tốt hơn các mục tiêu về khí hậu và bền vững.

Công trình xây dựng mới phải có chứng nhận LEED, (*LEED: Leadership in Energy and Environmental Design - là hệ thống đánh giá công trình xanh được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới. Có sẵn cho hầu hết tất cả các loại công trình, LEED cung cấp khuôn khổ cho các công trình xanh lành mạnh, hiệu quả và tiết kiệm chi phí. Chứng nhận LEED là biểu tượng được công nhận trên toàn cầu về thành tựu và khả năng lãnh đạo bền vững*), có khả năng chống chịu khí hậu và trung hòa carbon, thiết kế và cảnh quan phải phù hợp với môi trường tự nhiên địa phương, đồng thời hệ thống quản lý nước thải phải được tích hợp với phương pháp tiếp cận toàn hệ thống trên toàn đô thị để đảm bảo chất thải được quản lý và xử lý đúng cách. Nếu các thành phố và chủ sở hữu đội bóng thống nhất lợi ích để phân bổ đất cho không gian công cộng xanh và thúc đẩy cơ sở hạ tầng thích ứng với khí hậu trong tất cả các công trình xây dựng và cải tạo mới trong khuôn khổ phát triển tổ hợp công trình đa năng, thì điều này sẽ giúp các thành phố thành công trong vấn đề khí hậu và đáp ứng các mục tiêu phát triển bền vững.

Ở Hoa Kỳ, các thành phố có kế hoạch xây dựng sân vận động, nhà thi đấu hoặc sân bóng chày thể thao chuyên nghiệp mới rất có thể sẽ bao gồm phát triển khu phức hợp các công trình đa năng. Các thỏa thuận tài trợ cho các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao chuyên nghiệp đã bị giám sát chặt chẽ vì người nộp thuế ở Hoa Kỳ theo thời gian ngày càng ít ủng hộ việc phân bổ tiền thuế của họ cho việc xây dựng một cơ sở thể thao chuyên nghiệp mới với chi phí đầu tư vào các dịch vụ công.

Theo mô hình cũ, các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao độc lập không thể hiện thực hóa hứa hẹn về việc làm mới, công trình xây dựng mới và nguồn thu từ thuế mới. Tuy nhiên, với sự chuyển hướng sang đầu tư vào các khu giải trí đa năng, các đội có thể mở rộng phạm vi hoạt động của mình khắp thành phố, các địa điểm thể thao của họ được đan xen một cách chiến lược vào cơ cấu cộng đồng và các thành phố có thể kết hợp các địa điểm này làm điểm phát triển như một phần của chương trình nghị sự phát triển kinh tế lớn hơn của họ nhằm hồi sinh khu vực trung tâm thành phố của họ.

*Thanh Hiền biên dịch theo
<https://globalsportmatters.com/research/2022/06/14/how-american-sports-facilities-can-better-serve-communities/>*

VIỆC SỬ DỤNG CÁC ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC OLYMPIC SAU THẾ VẬN HỘI CỦA HY LẠP

Thế vận hội Olympic Athens 2004 đã mang đến cho thành phố đăng cai một thách thức đặc biệt nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài và thể hiện mình trên toàn thế giới là một đô thị hiện đại, được thiết kế và vận hành tốt với cơ sở hạ tầng, vật chất hiện đại, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân cũng như sự phát triển kinh tế và văn hóa của nó.

Tuy nhiên, cách sử dụng và khai thác các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao khổng lồ này đã trở thành gánh nặng đối với nền kinh tế quốc gia và người nộp thuế ở Hy Lạp sau Thế vận hội. Thời kỳ hậu Olympic, chính phủ nước này đã lúng túng trong việc sử dụng hiệu quả cơ sở hạ tầng rộng lớn của Thế vận hội. Sự quan liêu và việc thiếu kế hoạch dài hạn của chính phủ đã khiến hầu hết các địa điểm không được khai thác và bị bỏ hoang ngay sau đó. Hellenic Olympic Properties (HOP), một công ty do chính phủ kiểm soát, chịu trách nhiệm sử dụng các địa điểm tập luyện, thi đấu Olympic sau Thế vận hội, đã cực kỳ chậm chạp và kém hiệu quả trong việc sử dụng tài sản của mình, trong khi báo cáo tài chính được công bố hàng năm của công ty này liên tục cho thấy kết quả kinh doanh tiêu cực. Bảy năm sau Thế vận hội, thực tế là những lợi ích dự kiến từ việc sử dụng cơ sở vật chất sau Thế vận hội đối với nền kinh tế Hy Lạp vẫn còn chưa rõ ràng.

Đặt vấn đề

Thế vận hội Olympic hiện đại lần đầu tiên được tổ chức tại Athens vào năm 1896, với các thế vận hội tiếp theo được tổ chức bốn năm một lần sau đó. Qua nhiều năm, thế vận hội đã vượt qua nhiều thử thách, bao gồm cả chiến tranh và sự tẩy chay. Trong những năm gần đây, sự quan tâm của các quốc gia và khu vực trong việc tổ chức một phiên bản tương lai của Thế vận hội đã tăng lên vì nhận thức rằng làm như vậy sẽ giúp thu hút khách du lịch và tạo thu nhập cũng như cải thiện cơ sở hạ tầng của các thành phố đăng cai (Kasimati 2003). Các quốc gia chi số tiền đáng kể cho việc đấu thầu và nếu thành công sẽ xây dựng cơ sở hạ tầng và sân vận động cần thiết để tổ chức các sự kiện như vậy.

Các nhà kinh tế, xem Noll và Zimbalist (1997) và Siegfried và Zimbalist (2000) đã lập luận rằng việc đánh giá kinh tế các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao là yếu kém dẫn đến việc đánh giá quá cao lợi ích kinh tế và đánh giá thấp tổng chi phí để đưa ra lập luận trong thuận lợi của dự án. Do chi phí liên quan đến Thế vận hội Olympic thường ở mức cao, nhận thức rằng các thành phố đăng cai và các khu vực xung quanh được hưởng lợi về mặt kinh tế từ những sự kiện này đã được xem xét kỹ lưỡng.

Việc Hy Lạp đăng cai tổ chức Thế vận hội Olympic 2004 đã thành công khi vào ngày 5 tháng 9 năm 1997, Juan Antonio Samaranch, Chủ tịch Ủy ban Olympic Quốc tế, tuyên bố rằng Athens sẽ đăng cai Thế vận hội Olympic lần thứ 28. Thông báo về sự phát triển tích cực này, sau cuộc đấu thầu không thành công để đăng cai Thế vận hội 1996, đã truyền cảm hứng cho công chúng Hy Lạp hoan nghênh thể thao trở thành ưu tiên hàng đầu trong chương trình nghị sự quốc gia và nêu bật những lợi ích của chúng.

Tuy nhiên, mặt khác, lại có những phàn nàn về việc tiêu tốn quá nhiều ngân sách công mà một sự kiện quy mô lớn như vậy đòi hỏi (Kissoudi 2010). Hy Lạp là quốc gia nhỏ nhất tổ chức Thế vận hội Mùa hè kể từ khi Phần Lan tổ chức vào năm 1952 và ban tổ chức phải đối mặt với thách thức trong việc cung cấp tất cả các cơ sở vật chất đúng thời gian và phù hợp với các tiêu chuẩn yêu cầu. Tác động tiềm tàng của Thế vận hội đối với nền kinh tế Hy Lạp đã nhận được một số sự chú ý của giới học thuật. Kasimati và Dawson (2009) nhận thấy rằng Thế vận hội Olympic dường như đã có tác động tích cực đến nền kinh tế Hy Lạp. Đặc biệt, bằng cách phát triển một mô hình kinh tế vĩ mô nhỏ, họ phát hiện ra rằng trong giai đoạn 1997-2005, Thế vận hội đã thúc đẩy hoạt động kinh tế tăng khoảng 1,3% GDP mỗi năm, trong khi tỷ lệ thất nghiệp giảm 1,9% mỗi năm. Mức tăng GDP tích lũy nhờ Thế vận hội trong giai đoạn 1997-2005 ước tính gấp 2,5 lần tổng chi phí chuẩn bị.

Veraros và cộng sự (2004) đã tìm thấy tác động tích cực và có ý nghĩa thống kê đối với Sở giao dịch chứng khoán Athens sau thông báo về việc đề cử Athens đăng cai Thế vận hội vào ngày 5 tháng 9 năm 1997. Papanikos (1999) và Balfousia-Savva cùng các cộng sự (2001), thông qua các nghiên cứu đánh giá tác động, đã tính toán mức tăng trưởng GDP là 10,1-15,9 tỷ USD, lượng khách du lịch mới là 4,8-5,9 triệu và tạo ra 300-445 nghìn việc làm mới. Thế vận hội năm 2004 đã mang lại cho Athens cơ hội có được các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao đẳng cấp thế giới cũng như đẩy nhanh việc hoàn thành nâng cấp cơ sở hạ tầng lớn trong giao thông, viễn thông và các lĩnh vực khác. Theo nhiều cách, điều này đã khiến một số nhà bình luận (ví dụ Preuss 2004) đưa ra những điểm tương đồng với Thế vận hội Barcelona 1992. Chi phí liên

quan đến việc xây dựng các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao ước tính khoảng 3,0 tỷ Euro (Galpin 2005). Một khoản bổ sung 4,2 tỷ Euro đã được đầu tư vào các dự án giao thông vận tải (1,2 tỷ Euro), truyền thông (1,2 tỷ Euro), đảm bảo an ninh giải đấu (1,1 tỷ Euro) và các cơ sở hạ tầng khác (0,7 tỷ Euro).

Tháng 11 năm 2004, chính phủ thông báo rằng tổng chi phí của Thế vận hội lên tới 9 tỷ Euro (Kasimati và Dawson 2009). Việc sử dụng tất cả các khoản đầu tư trên sau giải đấu là một thách thức đối với Hy Lạp. Người ta kỳ vọng rằng Thế vận hội Athens sẽ đóng vai trò như một chất xúc tác thúc đẩy thể thao và văn hóa hiện đại ở Hy Lạp, từ đó mang lại lợi ích cho nền kinh tế quốc gia. Do đó, việc khai thác di sản của Thế vận hội và thứ hai là phát triển cơ sở hạ tầng đô thị cần được lên kế hoạch cẩn thận và đưa vào chiến lược dài hạn nhằm phát triển kinh tế và văn hóa để tạo tác động có lợi cho toàn bộ đất nước. Do đó, những lợi ích mà thế vận hội mang lại, sẽ đem đến cho người dân Athen cơ hội duy nhất để nâng cấp cơ sở hạ tầng thành phố và có được các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao mới để tận hưởng trong nhiều năm tới.

Tuy nhiên, ngay sau Thế vận hội năm 2004, những câu hỏi nghiêm túc đã nảy sinh về khả năng thu được lợi ích thực sự từ các cơ sở vật chất của Olympic.

Bảy năm sau, các cơ sở hậu Olympic của Athens vẫn bị bỏ trống, các công viên hứa hẹn chưa bao giờ được hiện thực hóa và cơ sở hạ tầng giao thông mới đã gây ra các vấn đề như lũ lụt và gia tăng các phương tiện giao thông. Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi tập trung vào việc kiểm tra i) việc sử dụng các địa điểm tổ chức Olympic của Hy Lạp sau các trận đấu và ii) liệu có chiến lược dài hạn để sử dụng từng địa điểm sau trận đấu hay không.

Một thành phố có phù hợp để đăng cai Thế vận hội hay không phụ thuộc chủ yếu vào lượng đầu tư cần thiết để đạt tiêu chuẩn Olympic và phải đảm bảo phát triển đô thị của thành phố theo quy hoạch. Với quy mô và tầm quan trọng của sự kiện, Athens có thể tận dụng cơ hội này để đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa và tăng nhanh tốc độ phát triển kinh tế.

Thế vận hội Olympic 2004 được kỳ vọng sẽ mang lại cơ hội duy nhất để có được các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao đẳng cấp thế giới, tái tạo trung tâm thành phố và các quận ngoại thành, tạo dựng cơ sở hạ tầng giao thông hiện đại và thực hiện các dự án bảo vệ môi trường (Synadinos 2004). Để đáp ứng những mong đợi này, sự bùng nổ các công trình xây dựng đã được khởi xướng với mục đích tạo ra những cơ sở vật chất ấn tượng trải rộng khắp đô thị Athens. Bảng 1 cho thấy phần lớn các địa điểm thể thao đã được xây dựng và cải tạo ở Athens và các thành phố đồng đăng cai khác. Trong khi chính phủ chịu trách nhiệm xây dựng các địa điểm tập luyện, thi đấu thể thao cho Thế vận hội thì nguồn tài trợ của họ là do khu vực công và tư nhân đảm nhận. Chi phí liên quan đến các địa điểm thể thao ước tính vào khoảng 3 tỷ Euro: khoảng 962 triệu Euro do khu vực tư nhân tài trợ; Chính phủ Hy Lạp 1.800 triệu Euro; và 242 triệu Euro từ Ban tổ chức Olympic (Kasimati 2008).

Trong số các địa điểm được hoàn thiện nhằm mục đích sử dụng sau thi đấu, Làng Olympic là địa điểm thú vị nhất để thảo luận. Ngoại trừ Thế vận hội Los Angeles 1984 và Thế vận hội Olympic Atlanta 1996, khi các vận động viên và đại diện thể thao lần lượt được ở trong khu nhà ở sinh viên của UCLA và Georgia Tech, từ năm 1932 trở đi (khi lần đầu tiên, thành phố

chủ nhà Los Angeles xây dựng một khu phức hợp nhà ở cho các vận động viên), Làng Olympic là một phần của kế hoạch kinh doanh dài hạn. Khi thiết kế Làng Olympic, Athens mong muốn tạo ra một khu đô thị hiện đại có thể vừa giải quyết các vấn đề môi trường vừa đáp ứng nhu cầu nhà ở.

Bảng 1. Danh sách các địa điểm tập luyện, thi đấu Thế vận hội Olympic 2004

Địa điểm	Sức chứa	Loại công trình	Triệu Euro
Các địa điểm không thi đấu	Giường		
Tr. tâm PH, TH quốc tế		Xây mới	113.9
Tr. Tâm Tr. thông chính (MPC)		Xây mới	42.9
Làng Olympic	16,000	Xây mới	287.9
Làng Tr. thông	10,000	Xây mới	
Các địa điểm tập luyện, thi đấu	Chỗ ngồi		
Khu LHTT Olympic Athen (OKAK)			
Calatrava I&II		Cải tạo, nâng cấp theo phong cách Aesthetic	212.8
Sân vận động Olympic	72,000	Cải tạo, nâng cấp	18.4
Nhà thi đấu	18,000		
Trung tâm Tennis	20,000	Cải tạo và xây mới	31.2
Trung tâm Thể thao dưới nước	22,500	Cải tạo	13.0
Sân đua xe đạp lòng chảo	5,000	Cải tạo	
Tổ hợp thi đấu Olympic Hellinikon			
Trung tâm Bóng chày	19,000	Xây mới	
Sân vận động Bóng mềm	5,000	Xây mới	
Trung tâm Khúc côn cầu	20,000	Xây mới	

Các Nhà thi đấu			117.0
+ Bóng Rổ	15.000	Xây mới	
+ Đấu kiếm & Vật	8,500		
Tr.tâm đua thuyền/ Kayak/Cano	5,000	Xây mới	10.5
Cộng	264,000		1,070.8
Cung thể thao GOUDI			
Tr.tâm TD 5 môn hiện đại			
+ Đấu kiếm & Bắn súng	4,5000	Cải tạo & Dựng tạm thời	44.0
+ Bơi	2,000		
+ Xe đạp & Chạy bộ	5,000		
+ Cầu lông	5,000		
<i>MARKOPOULO</i>			
Trung tâm bắn súng	8,000	Xây mới	42.8
Trung tâm Đua ngựa	31.250	Xây mới	181.4
<i>SÂN BÓNG ĐÁ</i>			
Sân vận động Karaiskaki, Athens	33,000	Cải tạo và xây mới	
Sân Pampeloponnisiako, Patra	20,000	Cải tạo	26.4
Sân Panathessaliko, Velos	22,700	Cải tạo và xây mới	42.2
Sân Kaftantzoglio, Thessaloniki	22,700	Cải tạo	38.9
Sân Pankritio, Heraklio	26,400	Xây mới	41.2
<i>CÁC ĐỊA ĐIỂM KHÁC</i>			
Sân Panathinaiko (Kallimarmaro)	45,000	Cải tạo	2.6
Tr.tâm Lướt buồm Agios Kosmas	3,000	Xây mới & Dựng tạm	105.6
Tr.tâm 3 môn phối hợp Vouliagmeni	3,000	Dựng tạm	
Tr.tâm Rowing/Canoeing Schinias	24,000	Xây mới	80.1
Nhà thi đấu Boxing Peristeri	8,000	Cải tạo	
Nhà thi đấu Võ Vật Nikaia	5,000	Xây mới	32.5

Nhà thi đấu Olympic Ano Liossia	9,400	Xây mới	58.5
Nhà thi đấu Olympic Galatsi	6,000	Xây mới	42.6
Cộng	283,950		738.8
Tổng cộng toàn bộ	547,950		1,809.6

*Ghi chú: *Theo Galpin (2005) chi phí xây dựng các địa điểm này khoảng 3,0 tỷ Euro.*

Được xây dựng dưới chân núi Parnitha, ngôi làng được thiết kế để chứa 16.000 vận động viên trong Thế vận hội Olympic và 6.000 vận động viên tham gia Paralympic. Các địa điểm thú vị khác bao gồm Làng Truyền thông, nhằm phục vụ các đại diện truyền thông và báo chí, và Trung tâm Phát thanh Truyền hình Quốc tế (IBC), trung tâm truyền hình toàn cầu của Thế vận hội, được thiết kế như một tòa nhà hiện đại đầy ấn tượng.

Các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao mới và cải tạo những cơ sở cũ được kỳ vọng sẽ thúc đẩy hoạt động thể thao và quảng bá hình ảnh của Hy Lạp trên trường quốc tế. Trong số các cơ sở vật chất thể thao hiện có, Trung tâm Thể thao Olympic bao gồm Sân vận động Olympic với sức chứa 72.000 khán giả. Sân vận động đã được cải tạo sẽ tổ chức các giải thể thao cũng như lễ khai mạc và bế mạc các trận đấu. Trung tâm Thể thao Olympic còn có một phòng thể thao nhỏ và các công trình phụ, một trung tâm thể thao dưới nước (có sức chứa 22.500 khán giả), một sân đua xe đạp có sức chứa 5.000 người, một phòng thể thao lớn (có sức chứa 16.000 khán giả) và một sân tennis có sức chứa 20.000 khán giả. Dự án phát triển khu vực Faliro bao gồm việc xây dựng Nhà thi đấu Thể thao (Đấu trường Taekwondo), một tòa nhà hiện đại với khoảng 4.000 chỗ ngồi có thể thu vào (một nơi lý tưởng cho các hội nghị, buổi hòa nhạc, triển lãm thương mại và sản

xuất phim sử dụng sau Thế vận hội), cũng như việc tạo ra một thủy cung, bến du thuyền hiện đại, sân bóng chuyền bãi biển Olympic, nhà hát ngoài trời, phố đi bộ và nơi dạo mát. Trung tâm chèo thuyền và ca nô Schinias là một phần của dự án sinh thái và môi trường đầy tham vọng nhằm bảo vệ các nguồn suối tự nhiên và cảnh quan hấp dẫn của khu vực. Ngoài ra, một loạt dự án được xây dựng tại các khu vực thiếu thốn và xuống cấp dự kiến sẽ cải thiện khu vực này bằng cách thúc đẩy du lịch và văn hóa, tạo cơ hội cho người dân địa phương tham gia các hoạt động thể thao và tạo việc làm.

Các dự án như vậy bao gồm Trung tâm Thuyền buồm Agios Kosmas, Trung tâm Cử tạ Nikea, Trung tâm Bắn súng và Cưỡi ngựa Markopoulo, Trung tâm Ano Liossia, Nhà thi đấu Boxing Peristeri và Nhà thi đấu Galatsi. Dự án chuẩn bị cũng liên quan đến việc tái tạo Khu liên hợp Olympic Hellinikon, địa điểm của sân bay Athens cũ, nơi sau khi cải tạo sẽ diễn ra các cuộc thi đấu kiếm, bóng rổ, bóng chày và bóng mềm Olympic. Canoe -Kayak -Slalom, một hồ nhân tạo ấn tượng dài 2.250 mét với hồ phụ trợ cho việc tập luyện và khởi động của các vận động viên, kênh đào và cầu, đã được bổ sung vào khu vực.

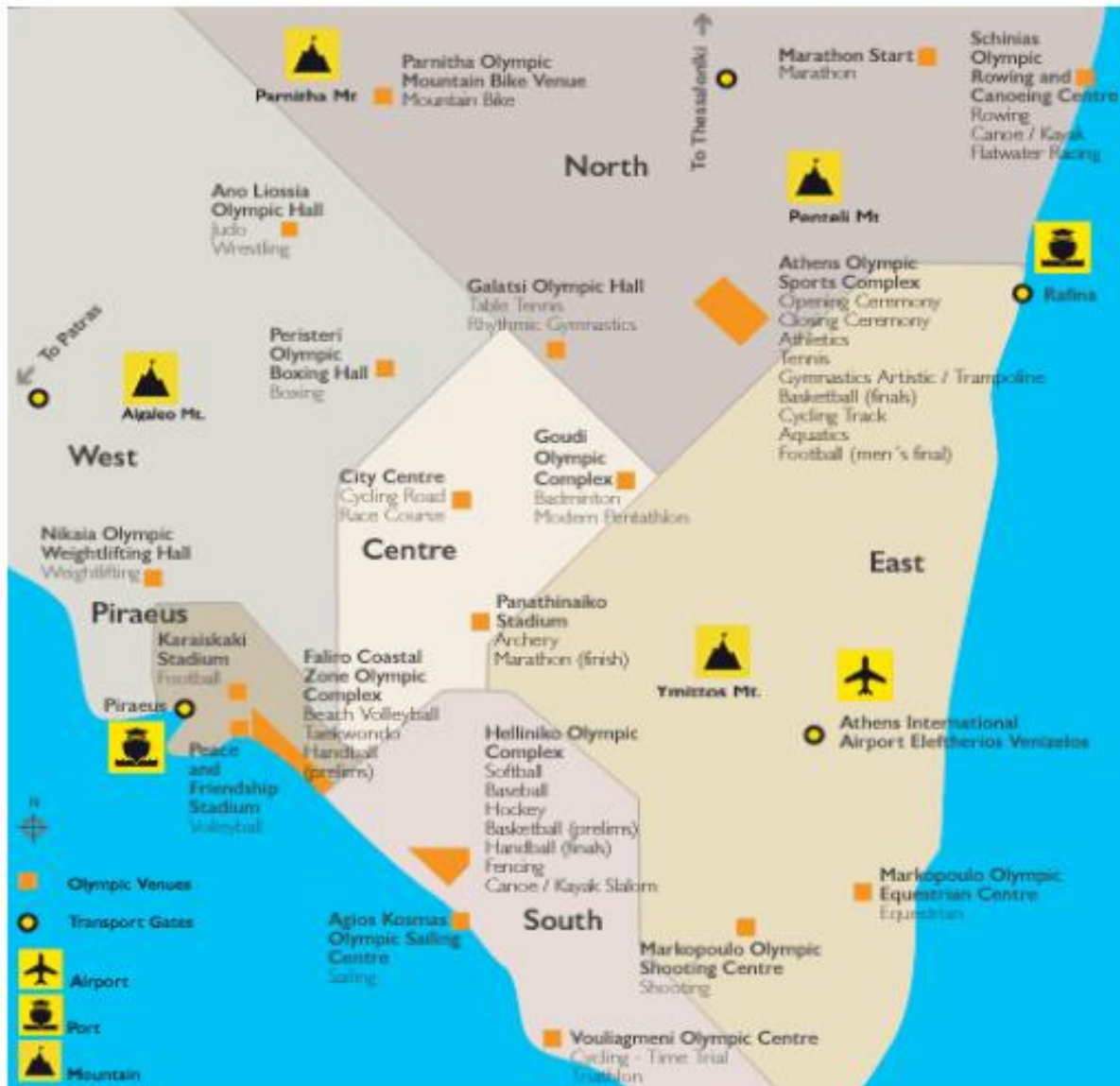
Danh mục dài các cơ sở tập luyện, thi đấu thể thao còn bao gồm Trung tâm Olympic Goudi, một Nhà thi đấu cầu lông rộng rãi, trung tâm đua ngựa được khôi phục và hai địa điểm ngoài trời. Ngoài ra, một chương trình lớn về các công trình cơ sở hạ tầng và dự án phát triển công nghiệp (sân bay mới, tàu điện ngầm, xe điện, đường sắt ngoại ô, hệ thống đường cao tốc và mạng lưới đường bộ được nâng cấp) đã diễn ra ở khu vực Athens mở rộng, một phần trong số này được tài trợ thông qua Khuôn khổ hỗ trợ cộng đồng (CSF) của Liên minh Châu Âu để cải thiện

chung cơ sở hạ tầng của thành phố, trong khi phần còn lại được phát triển đặc biệt cho nhu cầu của thể vận hội. Athens có nhiều nhược điểm chung của một thành phố lớn, chẳng hạn như các khu dân cư phát triển bừa bãi ở ngoại ô, cơ sở hạ tầng lạc hậu, tắc nghẽn giao thông và ô nhiễm môi trường do tốc độ xây dựng nhanh chóng và không được kiểm soát trong những năm 1950, 1960 và 1970, khi làn sóng nhập cư nội địa tràn đến thành phố. Tận dụng kinh nghiệm có được từ các thành phố lớn đăng cai Thế vận hội Olympic vào những năm 1990, Athens đã triển khai một kế hoạch tái tạo đầy tham vọng do Bộ Văn hóa và Môi trường, Quy hoạch Vật chất và Công trình công cộng, Vùng đô thị Athens, Quận và vùng đô thị Piraeus của Athens, Hiệp hội Kỹ thuật Hy Lạp, Tổ chức Du lịch Quốc gia và Liên hiệp các Địa điểm Khảo cổ của Athens SA. Tất cả những điều này được điều phối bởi ủy ban tổ chức Olympic 2004 (Beriatos và Gospodini 2004).

Hình 1 cho thấy bản đồ các địa điểm thể hiện mức độ phân bố về cơ sở hạ tầng thể thao và dịch vụ công cộng. Khán giả có thể đi lại bằng Hệ thống Giao thông Olympic, bao gồm tàu điện ngầm, xe điện, đường sắt ngoại ô và xe buýt. Những hệ thống này đã hình thành một mạng lưới giao thông công cộng rộng khắp bao phủ tất cả các địa điểm và sự kiện Olympic.

Theo nguyên tắc các công trình xây dựng và thiết kế sáng tạo có thể mang lại diện mạo mới cho thành phố đăng cai và cải thiện chất lượng cuộc sống, dự án tái tạo đô thị Athens bao gồm các công trình xây dựng, các thiết kế sáng tạo và các dự án phi thể thao. Chúng bao gồm các công trình xây dựng nhằm cải tạo trung tâm lịch sử của Athens bằng cách tạo ra một khu vực đường dành cho người đi bộ kết hợp các địa điểm khảo cổ của thành phố.

Figure 1. Map of the Olympic Venues and Events Hosted



Source: Kasimati 2008.

Hình 1. Sơ đồ các địa điểm phục vụ Thế vận hội

Việc khôi phục các di tích, tạo không gian mở, xây dựng lại đường phố và quảng trường theo phong cách tân cổ điển đã được đưa vào kế hoạch một cách đầy tham vọng (Kissoudi 2008). Những thiết kế kiến trúc tiên phong có danh tiếng quốc tế được đánh giá là có tính sáng tạo, chẳng hạn như những thiết kế do kiến trúc sư Santiago Calatrava đệ trình. Các thiết kế hiện đại được lựa chọn thông qua cuộc thi quốc gia và quốc tế cũng như các thiết kế kiến trúc được công bố thể hiện xu hướng phong

cách mới cũng được coi là sáng tạo. Các dự án phi thể thao bao gồm các công trình xây dựng nhằm cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông như đường và nút giao thông mới, các tuyến tàu điện ngầm mới và mạng lưới xe điện, cùng với việc cải thiện các không gian mở công cộng hiện có, loại bỏ các bảng quảng cáo và biển quảng cáo khỏi mặt tiền tòa nhà và cải tạo mặt tiền của các tòa nhà hiện đại ở trung tâm thành phố (Beriatos và Gospodini 2004).

Kế hoạch xây dựng quan trọng nhất là tạo ra cơ sở hạ tầng giao thông hiện đại để có thể giảm bớt các vấn đề nghiêm trọng về tắc nghẽn giao thông. Athens, một thành phố đông đúc với khoảng 5 triệu dân, đã chứng kiến tỷ lệ sở hữu ô tô tăng nhanh (tỷ lệ 350 ô tô trên 1.000 dân), trong khi chỉ có 30% dân số sử dụng phương tiện giao thông công cộng hàng ngày. Vì lý do này, một số lượng lớn các dự án xây dựng trong Chương “Giao thông vận tải” của hồ sơ ứng cử năm 2004 mong muốn cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông và giảm bớt lưu lượng giao thông (Frantzeskakis và Frantzeskakis 2006). Do đó, việc mở rộng Metro Athens, hiện đại hóa hệ thống giao thông công cộng hiện có, triển khai tuyến xe điện mới nối trung tâm thành phố với bờ sông, cung cấp đường cao tốc và đường trượt để mang lại khả năng tiếp cận nhanh chóng và an toàn đến Sân bay Quốc tế Athens cũng như xây dựng đường dành cho người đi bộ nối các điểm tham quan chính ở trung tâm thành phố được coi là rất quan trọng để cải thiện chất lượng cuộc sống.

Hơn nữa, vì hàng nghìn vận động viên, người phục vụ đi theo đội, cán bộ, trọng tài, đại diện báo chí và truyền thông, khán giả, nhân viên và tình nguyện viên dự kiến sẽ đến các cơ sở Olympic hàng ngày, nên việc cải thiện mạng lưới đường bộ và đường sắt được coi là rất quan trọng đối với sự thành công của Thế vận hội (Kissoudi

2008). Thế vận hội Olympic 2004 đóng vai trò là chất xúc tác cho sự phát triển đô thị của Athens và thúc đẩy những thay đổi mà lẽ ra phải mất nhiều năm mới hoàn thành. Một cuộc thăm dò dư luận được tổ chức trong khoảng thời gian từ ngày 21 tháng 2 năm 2003 đến ngày 10 tháng 1 năm 2004 cho thấy người dân Hy Lạp cảm thấy tự hào về Thế vận hội và ủng hộ chúng bất chấp chi phí rất lớn. Cảm giác tự hào và ủng hộ Thế vận hội có thể so sánh được giữa những người ở các độ tuổi và hệ tư tưởng chính trị khác nhau và điều này củng cố nhận thức rằng có mối quan hệ chặt chẽ giữa Thế vận hội Olympic và niềm tự hào dân tộc.

Việc sử dụng các địa điểm tổ chức Olympic của Hy Lạp sau Thế vận hội

Ngay sau khi Thế vận hội kết thúc, một khung pháp lý đặc biệt cho việc sử dụng tất cả các cơ sở Olympic trong tương lai đã được xây dựng và ban hành thông qua luật vào năm 2005 (Công báo Chính phủ Hy Lạp 2005). Ngoài các mục đích sử dụng được phép tổ chức thi đấu, các chức năng và mục đích sử dụng sau đây được phép cho mỗi loại địa điểm. Tại các địa điểm tập luyện, thi đấu bóng rổ và đấu kiếm, được phép tổ chức các sự kiện văn hóa, triển lãm, các cửa hàng thương mại và khu ẩm thực. Tại các địa điểm thi đấu bóng chày, bóng mềm và khúc côn cầu, tất cả các hoạt động thể thao, sự kiện văn hóa và tập hợp các lĩnh vực công cộng đều được phép. Tại cơ sở lắp đặt hiện có của địa điểm tổ chức ca nô-kayak-slalom, các cửa hàng bán hoặc cho thuê dụng cụ thể thao và lắp ráp trong phạm vi công cộng được phép hoạt động, trong khi ở các khu vực xung quanh, công viên giải trí (thể thao) và công viên nước cũng được phép tồn tại (Mlioni 2010).

HOP, một cơ quan quản lý được thành lập nhằm mục đích đảm bảo việc sử dụng hầu hết các tài sản của Olympic sau Thế

vận hội cũng được luật hóa thông qua khuôn khổ pháp lý tương tự. Tuy nhiên, còn rất nhiều hạng mục đã không được tận dụng để khai thác và rơi vào tình trạng bị lãng quên.

Sau những lời chỉ trích từ báo chí Hy Lạp và nước ngoài về các địa điểm bị bỏ quên và không được sử dụng đúng mức, HOP đã vội vàng ban hành nhiều thông cáo báo chí khác nhau báo cáo về tiến độ sử dụng tài sản hậu Olympic.

Bảng 2 mô tả tình trạng hiện tại hoặc đề xuất của các cơ sở vật chất cho Thế vận hội Mùa hè 2004.

Nói tóm lại, đến năm 2010, một số tài sản sau Thế vận hội đã được sử dụng toàn bộ hoặc một phần, công việc tái thiết đang được tiến hành ở một số cơ sở và giấy phép xây dựng dự kiến sẽ được cấp theo đúng quy định của pháp luật.

Bảng 2. Việc sử dụng các địa điểm tổ chức Olympic của Hy Lạp sau Thế vận hội

Cơ sở vật chất	Sử dụng trong Thế vận hội	Sử dụng sau Thế vận hội /Đề xuất
Trung tâm Phát thanh Truyền hình Quốc tế (IBC)	Trung tâm Phát sóng Quốc tế	Được cho công ty tư nhân Lamda Development SA thuê vào tháng 8 năm 2006 và đã được chuyển đổi thành khu phức hợp mua sắm, bán lẻ, văn phòng và giải trí được gọi là “Golden Hall”. Cũng sẽ trở thành nơi đặt Bảo tàng Olympic Hy Lạp và Bảo tàng Điện kinh Cổ điển Quốc tế
Trung tâm báo chí chính (MPC)	Trung tâm báo chí chính	Đã được chuyển đổi thành trụ sở mới của Bộ Y tế và An sinh xã hội, và giảng đường bên trong đã tổ chức nhiều nghi lễ và sự kiện công cộng.
Làng Olympic	Nhà ở	2.292 căn hộ được chào bán với giá ưu đãi cho người lao động có thu nhập thấp, những người được hưởng lợi từ Tổ chức Nhà ở Công nhân. Một thị trấn hiện đại với khoảng 10.000 cư dân đã được dự kiến

Sân vận động Olympic Athens (OAKA)	Lễ khai mạc & Bế mạc, Điền kinh, Bóng đá	Sân nhà cho Panathinaikos FC, AEK FC (Bóng đá: Greek Super League, UEFA Champions League), Đội tuyển bóng đá quốc gia Hy Lạp (một số trận đấu), Giải bóng đá quốc tế; Các sự kiện Điền kinh (ví dụ: IAAF Athens Grand Prix), Cuộc thi Ca khúc Eurovision 2005, các buổi hòa nhạc
Helliniko Olympic Indoor Arena	Bóng rổ, Bóng ném	Sân nhà cho Panionios BC (bóng rổ), Hội nghị và triển lãm thương mại
Hellinikon Canoe/Kayak Slalom Center	Canoe/Kayak	Chuyển giao cho một tập đoàn tư nhân (J&P AVAX, GEP, Corfu Waterparks và BIOTER), có kế hoạch chuyển đổi thành công viên nước
Trung tâm khúc côn cầu Olympic Hellinikon	Khúc côn cầu trên sân	Bóng đá mini, sẽ là một phần của khu phức hợp công viên đô thị Hellinikon mới
Sân vận động bóng chày Hellinikon	Thi đấu Bóng chày	Được chuyển đổi thành sân bóng đá, sân nhà của Ethnikos Piraeus F.C. (Bóng đá: giải hạng hai Hy Lạp)
Sân vận động bóng mềm Hellinikon	Thi đấu Bóng mềm	Các buổi hòa nhạc
Trung tâm Thuyền buồm Olympic Agios Kosmas	Thi đấu Thuyền buồm	Chuyển giao cho khu vực tư nhân (Seirios AE), trở thành bến du thuyền với sức chứa hơn 1.000 du thuyền và sẽ là một phần của bờ sông được hồi sinh của Athens
Nhà thi đấu Olympic Ano Liosia	Thi đấu Judo, Judo, Vật	Trường quay phim truyền hình, ngôi nhà tương lai của Học viện Văn hóa Hy Lạp và Kho lưu trữ kỹ thuật số Hy Lạp
Faliro Sports Pavilion	Thi đấu Bóng ném, Taekwondo	Được chuyển đổi thành Trung tâm Hội nghị Quốc tế Athens, tổ chức các hội nghị, triển lãm thương mại và buổi hòa nhạc, chẳng hạn như buổi hòa nhạc của nghệ sĩ guitar Gary Moore, Lễ hội Todo Latino Salsa và lễ hội khiêu vũ Salsa quốc tế kéo dài ba ngày
Nhà thi đấu Olympic Galatsi	Thi đấu Bóng bàn, TD dụng cụ, Aerobic	Sau năm 2004, là sân nhà của AEK BC (bóng rổ) trước khi đội chuyển đến Athens Olympic Indoor Hall. Chuyển

		giao cho khu vực tư nhân (Acropol Haragionis AE và Sonae Sierra SGPS S.A), được chuyển đổi thành trung tâm mua sắm và khu phức hợp bán lẻ/giải trí
Trung tâm đua ngựa Olympic Markopoulo	Đua ngựa,	Giải đua ngựa trong nước và quốc tế, Đua xe ô tô
Trung tâm bắn súng Olympic Markopoulo	Thi đấu Bắn súng	Được chuyển đổi thành trường bắn và trung tâm huấn luyện chính thức của Cảnh sát Hy Lạp.
Nhà thi đấu cử tạ Olympic Nikaia	Thi đấu môn Cử tạ	Đã tổ chức các cuộc thi đấu kiếm trong những năm sau Thế vận hội, nhưng gần đây đã được chuyển giao cho Đại học Piraeus để sử dụng làm trung tâm hội nghị và giảng dạy học thuật.
Trung tâm chèo thuyền và ca nô Olympic Schinias	Thi đấu các môn Chèo thuyền và ca nô	Một trong ba trung tâm đào tạo duy nhất được FISA phê duyệt trên thế giới, những trung tâm còn lại ở Munich và Seville. Tổ chức cuộc thi chèo thuyền và chèo thuyền trong nước và quốc tế. Một phần của Vườn quốc gia Schinias, được xây dựng lại hoàn toàn bởi công ty Hochtief của Đức.
Sân bóng đá Pagritio	Thi đấu Bóng đá	Sân nhà cho OFI FC và Ergotelis FC (Bóng đá: Greek Super League). Tổ chức trận đấu All-Star bóng đá Hy Lạp năm 2005. Cũng là nơi tổ chức nhiều giải thi đấu điền kinh.

Nguồn: Hellenic Olympic Properties 2006, 2008 & tự biên soạn

Hiệu quả Kinh tế và Tài chính của HOP

HOP, một công ty do chính phủ kiểm soát, dưới sự kiểm soát của Bộ Tài chính, Kinh tế và Văn hóa Quốc gia được giao nhiệm vụ xây dựng và thực hiện chiến lược dài hạn để tận dụng từng địa điểm Olympic sau Thế vận hội.

Chiến lược của HOP tập trung vào việc đảm bảo phát triển đô thị phù hợp với các mục tiêu và ưu tiên của chính sách du lịch quốc

gia. Ưu tiên của nó là quản lý và trông coi các tài sản Olympic thông qua các hình thức hợp tác, tuân thủ các nguyên tắc bảo vệ môi trường, khuyến khích đối thoại với cộng đồng địa phương và sử dụng các công cụ tài chính hiện đại nhằm thúc đẩy sự phối hợp giữa khu vực công và tư nhân. Quyền quản lý, bảo trì và khai thác cơ sở vật chất (trả tiền thuê hàng năm cho nhà nước Hy Lạp) sẽ được trao cho các doanh nhân tham gia đấu thầu.

Giá trị tài sản mà HOP được giao quản lý lên tới 2 tỷ Euro, khoảng 1,3% tổng sản phẩm quốc nội, trong khi theo ước tính sơ bộ, chi phí bảo trì cơ sở vật chất sau Thế vận hội dự kiến là 15 triệu Euro mỗi năm (Kissoudi 2008).

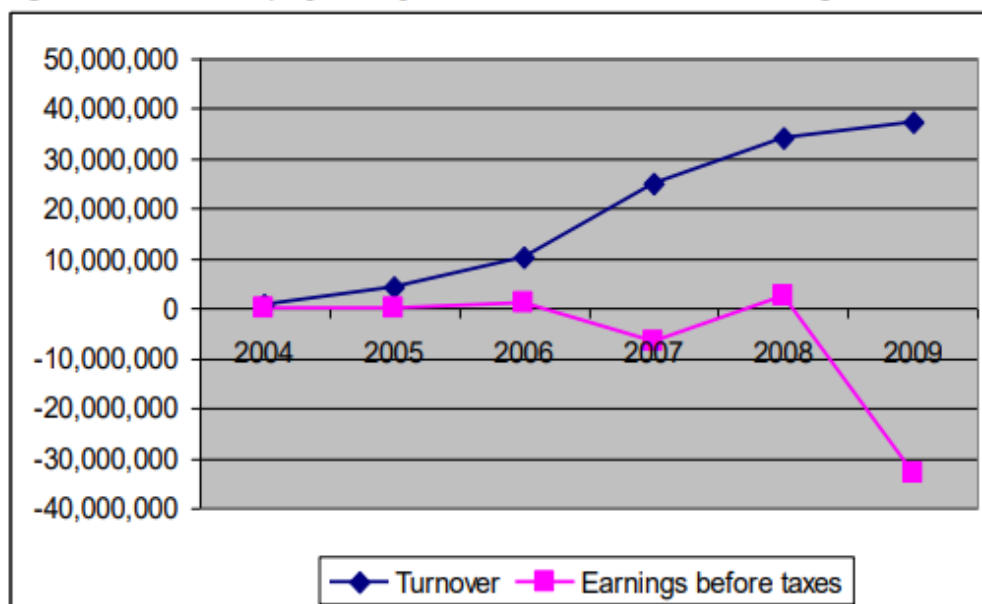
Vị thế kinh tế của HOP

Phân tích doanh thu là điểm khởi đầu của chúng tôi trong việc kiểm tra vị thế kinh tế của HOP và cung cấp cái nhìn sâu sắc hữu ích về lợi nhuận và tính thanh khoản của nó. Trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty không có phân tích hoặc phân tích doanh thu vì không được cung cấp thông tin về nguồn thu nhập và bất kỳ phân loại tiềm năng nào. Trong giai đoạn 2004-2009, doanh thu hàng năm của HOP có xu hướng tăng với tốc độ trung bình là 148% mỗi năm, trong khi hiệu quả kinh tế ròng của nó là khoản lỗ 35,5 triệu Euro, như được phản ánh trong Hình 2. Các khoản lỗ trong tài khoản P&L có thể đã cản trở khả năng huy động vốn từ hệ thống ngân hàng hoặc sàn giao dịch chứng khoán của công ty, do đó dẫn đến việc sáp nhập với Hellenic Tourism Properties.

So sánh tổng vốn chủ sở hữu và nợ phải trả của HOP trong giai đoạn 2004-2009, chúng tôi nhận thấy rằng tổng nợ phải trả của HOP vượt quá vốn chủ sở hữu tới 9,8 lần (Hình 3). Vì vốn

chủ sở hữu chịu rủi ro lớn hơn vốn nợ nên chính phủ - cổ đông lớn - là bên gánh chịu phần lớn rủi ro kinh doanh mà HOP phải đối mặt.

Figure 2. *Hellenic Olympic Properties: Turnover and EBT during 2004-2009*



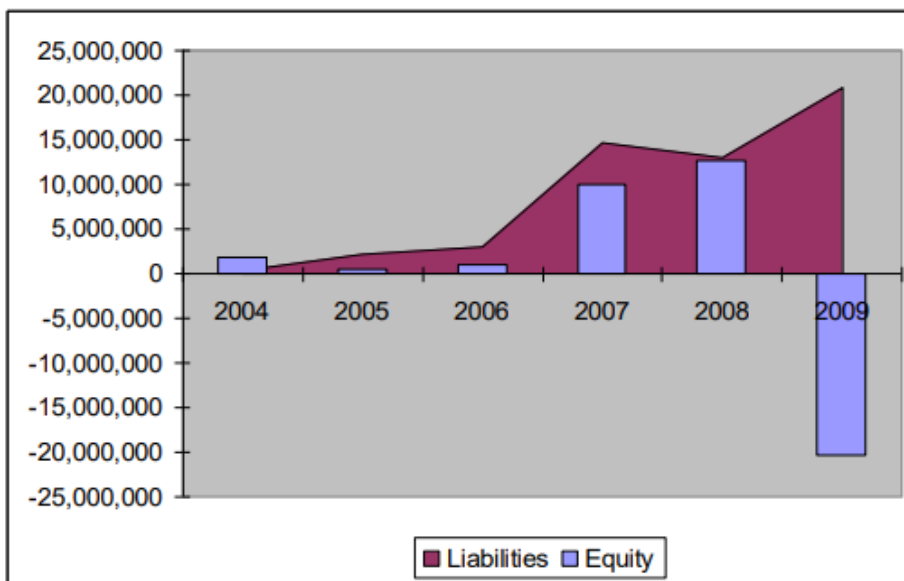
Source: Published Annual Financial Statements & Own calculations.

Hình 2. Tài sản Olympic của Hy Lạp: Doanh thu và LNTT giai đoạn 2004-2009

Hiệu suất tài chính của HOP: Phân tích khả năng sinh lời, tính thanh khoản và cơ cấu tài chính tỷ suất sinh lời được cho là một trong những tỷ lệ quan trọng nhất trong tài chính doanh nghiệp (Walsh, 2005). Các công ty có tỷ số tài chính lành mạnh gặp ít khó khăn hơn trong việc thu hút vốn từ khu vực ngân hàng hoặc thị trường vốn (Weston và Brigham 1986).

Trong phân tích lợi nhuận của chúng tôi, chúng tôi nghiên cứu tỷ suất lợi nhuận gộp, tỷ suất lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao (EBITDA) và tỷ suất lợi nhuận trước thuế (EBT). Đây thực sự là ba phép đo lợi nhuận khác nhau được biểu thị bằng phần trăm doanh thu của công ty. Chúng tôi cũng kiểm tra tỷ lệ

lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE), tỷ lệ này đo lường tỷ suất lợi nhuận mà HOP mang lại cho chủ sở hữu và được tính bằng phần trăm thu nhập sau thuế trên mức trung bình của tổng vốn chủ sở hữu. Vì tài sản của HOP bao gồm các địa điểm tổ chức Olympic nên chúng tôi cũng tính toán tỷ lệ lợi nhuận trên tài sản (ROA), trong đó đề cập đến thu nhập trước lãi vay và thuế chia cho mức trung bình của tổng tài sản.



Source: Published Annual Financial Statements & Own calculations.

Hình 3. Tài sản Olympic của Hy Lạp:

Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu trong giai đoạn 2004-2009

Nguồn: Báo cáo tài chính thường niên được công bố & Tính toán riêng.

Bảng 3 trình bày kết quả tính toán các chỉ số tài chính liên quan đến khả năng sinh lời, tính thanh khoản và cơ cấu tài chính của HOP. Trong số các tỷ suất lợi nhuận, lợi nhuận gộp và LNTT trung bình ở mức dương, đạt lần lượt 43,68% và 17,65%. Về tỷ suất lợi nhuận EBITDA, các kết quả không đồng nhất vì năm 2004 HOP có giá trị dương cao nhất (31,89%) và năm 2009 có vẻ như có giá trị thấp nhất (-88,38%). Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn

đầu tư là một trong những thước đo quan trọng cho thấy mức độ hấp dẫn của ngành đối với đầu tư vốn (Philippatos và Athanasopoulos 1985). Tỷ lệ tốt thu hút nguồn vốn mới từ các doanh nhân đầy tham vọng, trong khi tỷ lệ xấu khiến ngành này dần suy thoái (Niarchos 2004).

Bảng 3. Hiệu quả tài chính của HOP

Tỷ suất	2004	2005	2006	2007	2008	2009	Tr.bình 2004 - 2009
<i>Tỷ suất lợi nhuận (%)</i>							
Lợi nhuận gộp	77.67	69.85	54.43	2.63	7.18	50.29	43.68
Lợi nhuận EBITDA	31.89	7.08	15.29	-18.55	4.56	-83.38	-8.02
Lợi nhuận biên	21.52	5.15	9.63	-26.48	7.73	88.37	17.65
ROE	1.67	1.90	8.85	-98.98	39.27	367.02	53.29
ROA	2.00	2.26	11.90	-35.33	11.79	-249.3	-42.78
<i>Tỷ lệ thanh toán</i>							
Tỷ lệ hiện tại	2.69	0.97	1.08	1.76	1.96	0.26	1.45
<i>Tỷ lệ cơ cấu tài chính</i>							
Tỷ suất tổng nợ phải trả	169.48	14.7	17.98	40.07	55.81	70.35	61.40

Nguồn: Báo cáo tài chính thường niên được công bố & tính toán riêng.

Trong phân tích này, chúng tôi sử dụng tỷ lệ ROE và ROA để đo lường lợi tức đầu tư vốn cổ phần và tài sản tương ứng. HOP có mức ROE dương và đủ cao (trung bình là 53,29%), trong khi ROA chiếm trung bình - 42,78% trong cùng kỳ. Tính thanh khoản của HOP được đo bằng tỷ lệ hiện tại. Tỷ lệ thanh toán hiện thời được giám sát chặt chẽ bởi các tổ chức tài chính cho vay tiền. Việc tính toán dựa trên sự so sánh giữa tài sản hiện tại và nợ ngắn hạn. Chúng ta thường tìm kiếm một giá trị thoải mái vượt quá 1,0 cho tỷ lệ này. Trong Bảng 3, chúng tôi quan sát thấy rằng năm 2004 HOP có tỷ lệ thanh toán hiện hành cao nhất (2,69), trong khi tỷ lệ thanh toán hiện hành thấp nhất (0,26) được báo cáo vào năm 2009. Mức trung bình chung cho giai đoạn 2004-2009 là 1,45.

Việc phân tích cấu trúc tài chính của HOP rất quan trọng để đánh giá liệu nó có sử dụng đòn bẩy quá mức hay không. Lưu ý rằng bản chất của việc HOP sở hữu và vận hành các tài sản có giá trị cao, dễ dàng được thế chấp làm tài sản thế chấp cho các khoản vay ứng trước, biện minh cho đòn bẩy tài chính cao hơn thông thường. Thực hiện phân tích cơ cấu tài chính bằng cách kiểm tra tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng nợ phải trả, giá trị 61,40 được tìm thấy cho thấy đòn bẩy tài chính tương đối thấp.

Kết luận và ý nghĩa của chính sách

Đối với một thành phố hiện đại đang tìm kiếm sự công nhận và vị thế toàn cầu, Thế vận hội Olympic mang đến cơ hội duy nhất để thể hiện mình một cách năng động trên trường thế giới. Khi đấu thầu đăng cai tổ chức Thế vận hội, thành phố chủ nhà mong muốn thúc đẩy nền kinh tế của mình thông qua quảng bá bản thân trên thị trường du lịch toàn cầu, nâng cấp các khu đô thị

và cơ sở hạ tầng giao thông cũng như tạo ra các địa điểm tổ chức sự kiện hiện đại có thể làm cơ sở cho các cuộc đấu thầu trong tương lai. Tham vọng của Athens bao gồm tất cả những điều đã nói ở trên.

Nhìn vào Thế vận hội Olympic của Hy Lạp, có vẻ như người ta chưa quan tâm đúng mức đến việc lập kế hoạch cho giai đoạn sau Thế vận hội và di sản của nó. Athens tập trung rất nhiều vào việc thắng thầu, xây dựng cơ sở hạ tầng và tổ chức Thế vận hội thành công nhưng lại bỏ quên giai đoạn sau Thế vận hội.

Trong một cuộc thăm dò dư luận được tổ chức bốn năm sau Thế vận hội và khi Thế vận hội Bắc Kinh được tổ chức, công dân Hy Lạp được hỏi ý kiến liệu họ có tin rằng chính phủ của họ đã tận dụng được thành quả của Thế vận hội Athens hay không. Tám trong số mười người dân trả lời rằng họ nghĩ rằng chính phủ của họ đã không tận dụng được thành công của thế vận hội. Tuy nhiên, cảm giác tự hào và hoài niệm mãnh liệt về Thế vận hội Athens, được coi là thành công lớn vẫn hiện rõ.

Theo khảo sát, phần lớn người dân được hỏi đều tin rằng Thế vận hội đã mang lại lợi ích cho đất nước nói chung và Athens nói riêng, mặc dù chính phủ đã không tận dụng được sự kiện này, dẫn đến cơ hội bị bỏ lỡ (Kotrotsos 2008). Quan trọng hơn và nhất trí với kết quả cuộc thăm dò dư luận năm 2004, đa số người được hỏi tin rằng Thế vận hội 2004 là đáng giá dù chi phí rất lớn và không khai thác được ngay những cơ hội mà Thế vận hội mang lại. Thành phố Athens đã đạt được một số nguyện vọng của mình; tuy nhiên, những người còn lại vẫn chờ đợi một ngày nào đó một phần hoặc toàn bộ những mong đợi của họ sẽ trở thành hiện thực. Điều này xảy ra vì không có kế hoạch ngay sau Đại

hội về những việc cần làm với cơ sở hạ tầng của Thế vận hội, đặc biệt là các địa điểm mới được tạo ra để phục vụ Thế vận hội. HOP, tổ chức do chính phủ kiểm soát chịu trách nhiệm sử dụng từng địa điểm Olympic sau Thế vận hội, đã cực kỳ chậm chạp và kém hiệu quả trong việc sử dụng tài sản của mình, trong khi báo cáo tài chính được công bố hàng năm của tổ chức này đều cho thấy kết quả kinh doanh thua lỗ.

Cần chú ý nhiều hơn đến việc i) liệu có thể mang lại lợi ích cộng đồng và lợi ích liên tục từ các khu vực và địa điểm tổ chức, phục vụ Olympic hay không và ii) liệu có nên duy trì các địa điểm Olympic hiện đại sau Thế vận hội hay không, và nếu vậy, làm sao để chúng có hiệu quả về mặt chi phí. Đến mức tất cả những cơ sở vật chất đó không còn có ý nghĩa sử dụng sau Thế vận hội, chúng đã trở thành "những con voi trắng" gây gánh nặng cho người nộp thuế ở Hy Lạp và một phần bị cáo buộc là nguyên nhân gây ra cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay. Khi hầu hết các nước châu Âu vừa thoát khỏi suy thoái vào cuối năm 2009, thì Hy Lạp lại bước vào một thời kỳ hỗn loạn. Sự suy thoái trong hoạt động kinh tế toàn cầu năm 2008 và suy thoái kinh tế ở các nước OECD năm 2009 là khúc đạo đầu, nhưng không phải là nguyên nhân, của cuộc khủng hoảng Hy Lạp.

Khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu xảy ra, Hy Lạp đã có sự chuẩn bị tồi tệ sau nhiều năm hoang phí, tổ chức một Thế vận hội Olympic tốn kém vào năm 2004 và không thể kiềm chế được khoản nợ công ngày càng tăng của mình. Trong khi có nhiều yếu tố đứng sau cuộc khủng hoảng nợ ở Hy Lạp, việc tăng mạnh chi tiêu cho cơ sở hạ tầng cần thiết cho Thế vận hội Athens 2004 đã thu hút sự chú ý đặc biệt. Nếu không phải là lý do duy

nhất dẫn đến tình trạng hỗn loạn tài chính của đất nước, thì một số người coi thể vận hội này ít nhất là một minh họa cho những gì đã xảy ra ở Hy Lạp. Không còn nghi ngờ gì nữa, cảnh tượng các tài sản hiện đại, đắt tiền của Olympic trong tình trạng hư hỏng ít nhất cũng gây thất vọng và dễ gây ra sự phẫn nộ của người dân Hy Lạp, những người đã phải trả giá đắt và sẽ tiếp tục trả tiền cho những cơ sở này trong thời gian dài.

*Bình Nguyên, Thanh Hiền, Hồng Vân biên dịch theo:
[https://www.athensjournals.gr/sports/2015-2-3-3-
Kasimati.pdf](https://www.athensjournals.gr/sports/2015-2-3-3-Kasimati.pdf)*

THÔNG TIN TỔNG HỢP

TRUNG TÂM THÔNG TIN – TRUYỀN THÔNG THỂ DỤC THỂ THAO

36 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội

ĐT: 024.3747.2958 – 024.3747.5254; Fax: 024.37471981

Email: banbientap@tdtt.gov.vn

Website: www.tdtt.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản và nội dung:

Giám đốc Trung tâm Thông tin – Truyền thông TĐTT

ThS. Lý Đức Thùy

Biên tập:

TS. Ngô Thịnh Hường

Biên dịch:

Thu Hà, Hồng Anh, Bình Nguyên

Hồng Hạnh, Hải Yến, Thanh Hiền

Trình bày:

Thu Hương